

Hà Nội, ngày 31 tháng 05 năm 2023

**QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ LÀM VIỆC  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

**CHƯƠNG I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (sau đây gọi tắt là “**Đại hội**”) của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland (sau đây gọi tắt là “**Công ty**”).

Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham dự Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Cổ đông và các bên tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**CHƯƠNG II. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI**

**Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội**

**3.1. Điều kiện tham dự Đại hội**

Tất cả cổ đông có tên tại danh sách cổ đông được quyền tham dự Đại hội của Công ty do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 04/05/2023 hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ.

**3.2. Quyền của các cổ đông tham dự Đại hội**

- Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Ban tổ chức Đại hội sẽ thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện uỷ quyền của mình. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội.
- Tại Đại hội, mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Giấy tờ tùy thân (Chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu vẫn còn giá trị sử dụng) đã đăng ký tại Danh sách cổ đông và Giấy uỷ quyền hợp lệ theo mẫu của Công ty (đối với trường hợp được uỷ quyền) cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận một Thẻ biểu quyết, một Phiếu biểu quyết. Giá trị biểu quyết của Thẻ/Phiếu biểu quyết mà cổ đông, người đại diện của cổ đông đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người



đó sở hữu hoặc người đại diện của cổ đông đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng phần bằng biểu quyết.
- Cổ đông đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

### **3.3. Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội**

- Tự mình tham dự hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự Đại hội theo quy định của Công ty.
- Tuân thủ các quy định tại Quy chế này.
- Các cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội.
- Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

### **Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông**

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do Công ty đề cử. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông nhận giấy tờ của cổ đông đến họp để kiểm tra tính hợp lệ và đối chiếu với Danh sách cổ đông có quyền tham dự họp đã chốt ngày 04/05/2023; Phát các tài liệu, Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

### **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch, Chủ tọa và Thư ký**

- Hội đồng quản trị đề cử Đoàn Chủ tịch để Đại hội thông qua. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty là Chủ tọa Đại hội, trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt thì người có chức vụ cao nhất tiếp theo trong Công ty sẽ làm Chủ tọa.
- Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội và Chủ tọa Đại hội tiến hành các công việc mà họ thấy là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.
- Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
- Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Đoàn Chủ tịch và/hoặc Chủ tọa Đại hội cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác do Đoàn Chủ tịch/Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:
  - Địa điểm họp không đủ chỗ thuận tiện cho tất cả những người dự họp;
  - Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không đảm bảo cho các cổ đông dự họp,

thảo luận và biểu quyết;

- Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp; hoặc
  - Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.
- Ban Thư ký do Đoàn Chủ tịch Đại hội đề cử và được Đại hội thông qua để thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Đoàn Chủ tịch.

#### **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu**

- Đoàn Chủ tịch đề cử Ban Kiểm phiếu để Đại hội thông qua.
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
  - Giới thiệu nội dung, cách sử dụng Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết;
  - Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông;
  - Tổng hợp, kiểm phiếu biểu quyết;
  - Thông báo kết quả cho Chủ tọa, Ban Thư ký và công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

### **CHƯƠNG III. TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

#### **Điều 7. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông và đại diện cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo Danh sách cổ đông được mời dự họp.

#### **Điều 8. Cách thức tiến hành Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung do Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát trình bày.

Đại hội sẽ được tổ chức làm một buổi (chính thức).

##### **Nội dung Đại hội bao gồm:**

1. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Công ty.
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị về Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.
3. Báo cáo của Ban Kiểm soát về Kết quả hoạt động của BKS năm 2022 và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.
4. Tờ trình của Hội đồng quản trị về các nội dung:
  - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.
  - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.
  - Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức dự kiến năm 2023.

- Phê duyệt danh sách đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.
- Thù lao của Thành viên HĐQT, Thành viên BKS năm 2023.
- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty.
- 5. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (nếu có).

**Điều 9. Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua theo quy định tại Điều lệ của Công ty.

**CHƯƠNG IV. KẾT THÚC ĐẠI HỘI**

**Điều 10. Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông**

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được thư ký Đại hội ghi vào biên bản Đại hội. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp, phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ ngày Đại hội kết thúc và được lưu giữ vào sổ biên bản của Công ty.

**CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 11. Hiệu lực thi hành**

Quy chế này gồm 5 Chương, 11 Điều, có hiệu lực thi hành kể từ khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Lê Đình Vinh

Hà Nội, ngày 31 tháng 05 năm 2023

**QUY CHẾ VỀ BIỂU QUYẾT, KIỂM PHIẾU  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Việc biểu quyết, kiểm phiếu thông qua các Báo cáo, Tờ trình, Nghị quyết và các nội dung hợp của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (“**Đại hội**”) của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland được tiến hành theo quy tắc và thể lệ sau đây:

1. Biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết khi Chủ tọa đề nghị biểu quyết các vấn đề sau:
  - Thông qua lựa chọn Đoàn Chủ tịch, Ban Kiểm phiếu.
  - Thông qua Chương trình nghị sự sau khi khai mạc, Quy chế tổ chức Đại hội.
  - Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội.
2. Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đối với các văn bản khác: Báo cáo, Tờ trình của Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.
3. Phiếu biểu quyết là phiếu in sẵn, theo mẫu của Công ty và có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland, được phát cho cổ đông khi tham dự Đại hội.
4. Để thuận lợi và nhanh chóng trong công tác kiểm phiếu biểu quyết, Đại hội sử dụng Phiếu biểu quyết được in sẵn trong đó có các thông tin: Mã số cổ đông, số lượng cổ phần sở hữu và số phiếu biểu quyết tương ứng. Việc thu và kiểm Phiếu biểu quyết do Ban kiểm phiếu thực hiện.
5. Kết quả biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến là tổng số cổ phần sở hữu được tổng cộng từ các phiếu biểu quyết tương ứng.
6. Quy định về phiếu không hợp lệ:  
Các phiếu biểu quyết có một trong những yếu tố sau đây là phiếu không hợp lệ:
  - Phiếu không do Ban tổ chức phát hành theo mẫu quy định;
  - Phiếu rách, bị gạch, tẩy xóa, sửa chữa, không còn nguyên vẹn hoặc không còn đủ các thông tin phục vụ cho kiểm soát kiểm phiếu;
  - Phiếu để trống không ghi ý kiến hoặc lựa chọn đồng thời 02 phương án trở lên;
  - Phiếu không có chữ ký của cổ đông hoặc người được cổ đông ủy quyền.

Quy tắc và thể lệ biểu quyết, kiểm phiếu này có hiệu lực sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Đình Vinh**

Số: 31/2023/BC-TGD

Hà Nội, ngày 09 tháng 5 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**Kết quả hoạt động năm 2022 & Kế hoạch kinh doanh năm 2023**

Kính gửi: Các cổ đông Công ty cổ phần Tập đoàn Everland.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty, Tổng giám đốc xin báo cáo ĐHCĐ về Kết quả hoạt động năm 2022 & Kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland như sau:

**PHẦN I**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022**

Năm 2022, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường do ảnh hưởng của hậu Covid-19, cạnh tranh địa chính trị gia tăng, xung đột Nga-Ucraina bùng phát, giá cả leo thang ở nhiều quốc gia, gây áp lực lớn chưa có tiền lệ lên hệ thống thương mại, tài chính và đầu tư toàn cầu.

Ở trong nước, tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp tiếp tục gặp khó khăn, nhất là trong lĩnh vực bất động sản, xây dựng, du lịch. Thị trường bất động sản tiếp tục đóng băng, thị trường tài chính, tín dụng bị thắt chặt từ nửa cuối năm 2022, thị trường du lịch tuy có phục hồi nhưng không đạt như kỳ vọng, nền kinh tế tăng trưởng nhưng không bền vững, đặc biệt xuất hiện dấu hiệu chững lại và đi xuống từ cuối năm 2022.

Trước khó khăn chung của nền kinh tế và ngành bất động sản, du lịch, Ban Tổng giám đốc Tập đoàn Everland dưới sự chỉ đạo của HĐQT đã kiên trì bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ kinh doanh đã được ĐHCĐ thông qua, đề ra các giải pháp linh hoạt để thực hiện và hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2022 với các kết quả cụ thể như sau:

**1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính, kinh doanh năm 2022**

**1.1. Các chỉ tiêu tài chính, kinh doanh hợp nhất (đã kiểm toán):**

STT	Chỉ tiêu	Giá trị thực hiện (Tỷ VNĐ)
1	Tổng doanh thu thuần hợp nhất	1.277,68
2	Lợi nhuận sau thuế	25,81
3	Tổng tài sản	2.663,73
4	Vốn chủ sở hữu	2.598,55

## 1.2. Các chỉ tiêu tài chính, kinh doanh của Công ty mẹ (đã kiểm toán):

STT	Chỉ tiêu	Giá trị thực hiện (Tỷ VNĐ)	Tỷ lệ hoàn thành so với kế hoạch (%)	Tỷ lệ tăng trưởng so với năm 2021 (%)
1	Tổng doanh thu	809,39	67,45	115,26
2	Lợi nhuận sau thuế	23,06	29,47	102,09
3	Tổng tài sản	2.293,73	-	151,89
4	Vốn chủ sở hữu	2.233	-	192,20

Như vậy, mặc dù còn một số chỉ tiêu tài chính, kinh doanh chưa đạt được kế hoạch đề ra, nhưng so với cùng kỳ năm 2021 thì các chỉ tiêu này đều có sự tăng trưởng đáng kể. Đặc biệt, nếu đặt trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế nói chung và ngành bất động sản, du lịch nói riêng thì kết quả kinh doanh năm 2022 của Tập đoàn Everland là rất khả quan.

## 2. Kết quả thực hiện trên các lĩnh vực cụ thể

Bên cạnh các chỉ tiêu tổng hợp trên đây, trong năm 2022 các lĩnh vực hoạt động của Tập đoàn Everland và các công ty thành viên cũng ghi nhận những chuyển biến tích cực so với năm 2021. Cụ thể như sau:

### 2.1. Lĩnh vực kinh doanh thương mại, du lịch, dịch vụ

- Doanh thu từ các mặt hàng vật liệu xây dựng truyền thống vẫn được duy trì, bên cạnh việc mở thêm một số mặt hàng kinh doanh mới như thủy hải sản, đồ uống, hàng tiêu dùng..., trong đó phải kể đến chuỗi cửa hàng F&B do Công ty CP du lịch Crystal Holidays khai trương tại Hạ Long và Vân Đồn.

- Trong lĩnh vực du lịch, Crystal Holidays tiếp tục khai thác các tour in-bound truyền thống như Active Travel Asia, Indochina Tour, Mekong Tour; đồng thời tăng cường các tour du lịch nội địa tới các điểm đến như Đà Nẵng, Nha Trang, Phan Thiết, Vũng Tàu, Phú Quốc... Bên cạnh đó, Crystal Holidays còn tiên phong khai thác các tour du lịch mới trên Vịnh Bái Tử Long nhằm phát huy lợi thế Bến cảng cao cấp Ao Tiên.

- Trên thị trường sản phẩm du lịch thông minh, Crystal Holidays tiếp tục dẫn đầu toàn thị trường về doanh thu và uy tín thương hiệu. Công ty đã liên tục ra mắt các sản phẩm thẻ du lịch thông minh thế hệ mới như: Thẻ điện tử DigiHolidays, Thẻ du lịch số Crystal Holidays Point, Thẻ Crystal Holidays Privilege... với các tính năng vượt trội, được khách hàng đón nhận và phản hồi tích cực.

- Crystal Holidays cũng tăng cường hợp tác với các thương hiệu lớn về khách sạn và du thuyền như Intercontinental Đà Nẵng, Best Western Premium Hạ Long, Viet Yatch... để gia tăng dịch vụ, tiện ích cho Hệ sinh thái du lịch thông minh "All-In-One" của Công ty; hợp tác với Công ty công nghệ LynKey về nghiên cứu, ứng dụng công nghệ blockchain để tối ưu hóa hệ thống quản trị và đưa sản phẩm, dịch vụ du lịch của Crystal Holidays vươn ra toàn cầu.

- Tập đoàn Everland đã triển khai dự án mua sắm và đóng mới đội tàu du lịch và tàu vận tải hành khách để tăng cường cho Hệ sinh thái du lịch thông minh “All-In-One”. Hiện tại, một số tàu du lịch 5\* cao cấp và tàu vận tải hành khách đã đi vào hoạt động ổn định, đưa đón khách tham quan Vịnh Hạ Long, Vịnh Lan Hạ và Vịnh Bái Tử Long.

## **2.2. Lĩnh vực đầu tư bất động sản**

- Công ty cổ phần Everland Vân Đồn đã tổ chức lễ khởi công Dự án “Tổ hợp du lịch, nghỉ dưỡng và giải trí Crystal Holidays Harbour Vân Đồn” vào ngày 30/4/2022. Dự án có tổng số vốn đầu tư 5.500 tỷ đồng và được UBND tỉnh Quảng Ninh lựa chọn là dự án động lực phát triển của Khu kinh tế Vân Đồn. Hiện tại, Chủ đầu tư đang tập trung đẩy mạnh thi công để hoàn thành và đưa dự án vào sử dụng đúng tiến độ. Công tác bán sản phẩm của dự án cũng được triển khai từ tháng 5/2023.

- Công ty cổ phần Đầu tư Xuân Đài Bay đã hoàn thành GPMB, thiết kế cơ sở dự án “Tổ hợp thương mại, dịch vụ và du lịch nghỉ dưỡng Xuân Đài Bay”. Hiện đang hoàn thiện thủ tục giao đất và xin cấp phép xây dựng để khởi công dự án trong Quý IV/2023.

- Công ty cổ phần Everland Phú Yên đẩy mạnh GPMB dự án “Tổ hợp du lịch, nghỉ dưỡng và giải trí Crystal Holidays Marina Phú Yên”, xin điều chỉnh chủ trương đầu tư, phân kỳ đầu tư để triển khai trước các hạng mục ngoài đảo Cù lao ông Xá.

- Các dự án đầu tư khác của Tập đoàn tại Quảng Ngãi, Vĩnh Phúc, Thanh Hóa, Đồng Tháp... cũng đang được đẩy nhanh các thủ tục pháp lý. Trong đó, dự án “Tổ hợp du lịch văn hóa di sản Lý Sơn” đã GPMB xong và hoàn thành cập nhật vào Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất đến năm 2045 (vừa được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt ngày 28/2/2023), đến nay dự án có thể tiếp tục triển khai theo quy định; dự án “Tổ hợp Đô thị - Du lịch Fower World Sa Đéc” quy mô 385 hecta tại Đồng Tháp đang triển khai lập quy hoạch chi tiết các dự án thành phần, sẽ hoàn thành vào cuối 2023, đầu 2024 (trong đó dự án thành phần “Khu đô thị bốn mùa” sẽ tổ chức đấu giá trong năm 2023); Dự án “Khu dịch vụ du lịch và nhà ở Tây Nam núi Linh Trường” quy mô 480 hecta tại Thanh Hóa đang triển khai công tác lập quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết.

- Năm 2022 mặc dù thị trường Bất động sản đang trầm lắng, nhiều doanh nghiệp BĐS gặp khó khăn, nhưng với tầm nhìn dài hạn và chiến lược phát triển bền vững, Tập đoàn đã tranh thủ thời cơ để xúc tiến M&A, mua lại các dự án bất động sản nghỉ dưỡng và đô thị tiềm năng tại Hà Nội, Quảng Ninh, Long An, Khánh Hòa, Bình Thuận, v.v... Dự kiến một số giao dịch sẽ được hoàn thành trong năm 2023.

- Ngoài ra, trong năm 2022, Tập đoàn Everland tiếp tục khảo sát, tìm kiếm địa điểm đầu tư và các dự án BĐS ở một số địa phương khác.

## **2.3. Lĩnh vực tài chính và phát triển nguồn vốn**

- Với mục tiêu xây dựng nền tảng tài chính an toàn, vững mạnh để phục vụ chiến lược phát triển bền vững của Tập đoàn, Công ty mẹ Everland đã hoàn thành đợt phát hành 105 triệu cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2021 với số vốn phát hành tăng thêm là 1.050 tỷ đồng, nâng tổng số vốn điều lệ sau phát hành lên thành 2.152 tỷ đồng. Số vốn tăng thêm này đã được bổ sung cho các công ty con để phục vụ công tác GPMB, triển khai thi công các dự án, qua đó giảm sự phụ thuộc vào



vốn vay ngân hàng và vốn trái phiếu.

- Tính đến 31/12/2022, tổng tài sản của Everland đạt 2.293,73 tỷ, tăng 51,89% so với năm 2021; vốn chủ sở hữu là 2.233 tỷ, tăng 92,20% so với năm 2021. Trong bối cảnh thị trường tài chính tín dụng gặp khó khăn, Tập đoàn đã ưu tiên giải pháp tài chính an toàn, dựa chủ yếu vào vốn chủ sở hữu, không dùng đòn bẩy tài chính, tín dụng hoặc trái phiếu. Do vậy, cho đến hiện tại dư nợ tín dụng trung và dài hạn của Tập đoàn là 0 đồng và không có dư nợ trái phiếu. Đây là một điểm sáng của Tập đoàn Everland so với các doanh nghiệp cùng ngành đang niêm yết trên thị trường chứng khoán.

- Tình hình thanh toán công nợ với khách hàng cũng đảm bảo đúng tiến độ và không có nợ xấu. Tập đoàn Everland đã hoàn thành nộp thuế, bảo hiểm và các nghĩa vụ tài chính với Nhà nước.

- Mặc dù nhu cầu vốn cho đầu tư là rất lớn, nhưng trước diễn biến bất lợi của thị trường chứng khoán, Ban Tổng giám đốc đã đề xuất HĐQT chưa triển khai đợt phát hành tăng vốn điều lệ thêm 900 tỷ đồng theo nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2022. Đây là quyết định đúng đắn và cần thiết để bảo đảm hệ số an toàn tài chính của Công ty và bảo vệ quyền lợi của các cổ đông. Thay vào đó, Ban Tổng giám đốc đã tập trung huy động, khai thác, sử dụng tối ưu các nguồn vốn khác thay thế, nhờ vậy mà các lĩnh vực kinh doanh, đầu tư của Tập đoàn vẫn được triển khai đúng kế hoạch.

#### **2.4. Lĩnh vực xây dựng, quảng bá thương hiệu và hợp tác phát triển**

- Công tác truyền thông, xây dựng và quảng bá thương hiệu được triển khai ngày càng bài bản, đồng bộ, bám sát chiến lược đầu tư, kinh doanh của Tập đoàn. Hệ thống nhận diện thương hiệu của Tập đoàn như website, profile... đã được làm mới, có giao diện và tính năng hiện đại, nội dung phong phú, hấp dẫn.

- Thương hiệu Everland “Nhà phát triển bất động sản bền vững” đang được định vị vững chắc trên thị trường. Nhiều thương hiệu sản phẩm của Tập đoàn cũng đã trở nên quen thuộc với khách hàng, như: Thẻ du lịch Crystal Holidays (dịch vụ du lịch); Crystal Holidays Harbour Vân Đồn (bất động sản du lịch); Blue Diamond (tàu du lịch 5\*); Active Travel Asia, Mekong Tour (sản phẩm du lịch trải nghiệm), v.v... Với việc sở hữu và khai thác hàng loạt thương hiệu trên đây, Công ty CP Du lịch Crystal Holidays đã được bình chọn lọt vào Top 10 Thương hiệu mạnh ASEAN 2023.

- Công tác mở rộng hợp tác cũng được đẩy mạnh với hàng loạt sự kiện ký kết hợp tác, đối tác chiến lược giữa Tập đoàn Everland, các công ty thành viên với các đối tác trong và ngoài nước trong lĩnh vực bất động sản, xây dựng, du lịch dịch vụ, như Centara, Delta, Artelia, BEA, Swan & Maclaren, LynKey, v.v...

- Trong năm qua Tập đoàn Everland cũng tích cực tài trợ các sự kiện, lễ hội nhằm phục hồi du lịch địa phương, như: Đường hoa Xuân TP Cao Lãnh Tết Nhâm Dần năm 2022; Lễ hội Sen Đồng Tháp lần thứ nhất năm 2022; Lễ hội Tôm hùm thị xã Sông Cầu lần thứ I năm 2022; Lễ hội du lịch biển Hải Tiến năm 2022... cùng các sự kiện văn hóa, thể thao có ý nghĩa khác như: tài trợ Hội thảo khoa học quốc tế “Nhận diện giá trị, bảo tồn và phát huy quần thể di tích Thương cảng Vân Đồn”, trao thưởng cho đội bóng đá nam U23 Việt Nam vô địch Seagame 31, v.v..

## **2.5. Lĩnh vực quản trị và nhân sự**

- Cơ cấu tổ chức, bộ máy quản trị của Công ty mẹ Tập đoàn tiếp tục được sắp xếp lại, đổi mới theo hướng hợp lý và hiệu quả hơn, trong đó có việc sáp nhập, chia tách và thành lập mới một số phòng, ban.

- Hệ thống nhân sự Công ty mẹ Tập đoàn được tăng cường nhiều vị trí quản lý cấp trung và cấp cao, nhất là vị trí trưởng, phó các ban quan trọng của Tập đoàn. Các nhân sự này sau khi được kiện toàn đã nhanh chóng hòa nhập và phát huy hiệu quả trong công việc.

- Hệ thống quy trình, quy chế cũng được rà soát, sửa đổi hoặc ban hành mới, phân công rõ chức năng, nhiệm vụ của các phòng, ban và đề cao quyền hạn, trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu.

- Hệ thống tiêu chuẩn chức danh và mô tả công việc cũng được xây dựng mới đến từng đơn vị, từng vị trí công việc.

- Năm 2022, đội ngũ nhân sự của Tập đoàn tiếp tục được mở rộng, lên đến gần 1.000 người. Thu nhập bình quân của người lao động đạt trên 18 triệu đồng/tháng. Tiền lương, bảo hiểm và phúc lợi của người lao động luôn được Tập đoàn thanh toán đầy đủ, đời sống tinh thần của CBNV và người lao động được chăm lo chu đáo.

## **PHẦN II**

### **MỤC TIÊU, ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023**

Bối cảnh nền kinh tế thế giới năm 2023 tiếp tục gặp nhiều khó khăn do tốc độ tăng trưởng chậm lại của các đầu tàu kinh tế, nguy cơ suy thoái trong ngắn hạn đang hiện hữu do ảnh hưởng bởi xung đột vũ trang, thiên tai, dịch bệnh, lạm phát tăng kéo theo sức mua giảm ở các nước phát triển, trần nợ công và lãi suất tăng cao tại Mỹ... Nền kinh tế Việt Nam có độ mở cao nên không thể tránh khỏi những tác động tiêu cực từ bên ngoài. Tuy nhiên, với nỗ lực kiểm soát tình hình và điều tiết chính sách vĩ mô linh hoạt của Chính phủ, sự chung tay của các bộ, ngành và cộng đồng doanh nghiệp, GDP của Việt Nam năm nay vẫn được dự báo tăng trưởng cao hơn so với khu vực.

Đối với ngành bất động sản, năm 2023 tiếp tục chứng kiến sự trầm lắng do nguồn cung tín dụng cho bất động sản tiếp tục bị siết chặt. Thị trường chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp vẫn bất ổn, chưa có xu hướng phục hồi rõ rệt. Thị trường du lịch, dịch vụ tuy có phục hồi nhưng vẫn chậm và chưa thể trở lại thời điểm trước đại dịch. Nhiều doanh nghiệp trong ngành bất động sản và du lịch đang đối mặt với nguy cơ đổ vỡ, phá sản.

Trong bối cảnh đó, với phương châm “Vững tâm thế - Nắm vận hội”, Ban lãnh đạo Tập cùng toàn thể CBNV Tập đoàn Everland và các công ty thành viên quyết tâm đoàn kết, nỗ lực vượt qua mọi thách thức, tận dụng tốt thời cơ để đưa Tập đoàn không ngừng phát triển. Ban Tổng giám đốc xin đề xuất một số mục tiêu, định hướng kế hoạch kinh doanh cho năm 2023 như sau:

#### **1. Các chỉ tiêu kế hoạch tài chính, kinh doanh năm 2023**

##### **1.1. Chỉ tiêu tài chính, kinh doanh hợp nhất**

(Đơn vị tính: Tỷ VNĐ)

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023
1	Tổng doanh thu	1.800
2	Lợi nhuận sau thuế	132,6
3	Tổng tài sản	3.000

## 1.2. Chỉ tiêu tài chính, kinh doanh của Công ty mẹ Everland

(Đơn vị tính: Tỷ VNĐ)

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023
1	Tổng doanh thu	950
2	Lợi nhuận sau thuế	121,8
3	Tổng tài sản	2.493
4	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	5%

## 2. Một số định hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2023

Để thực hiện và hoàn thành những chỉ tiêu tài chính, kinh doanh trên đây, trong bối cảnh thị trường chung đang gặp khó khăn và còn nhiều rủi ro tiềm ẩn, Ban Tổng giám đốc xin đề xuất một số định hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 như sau:

### 2.1. Kiên định mục tiêu và chiến lược phát triển bền vững

Những thành quả đạt được trong năm 2022 tiếp tục củng cố niềm tin vững chắc vào con đường phát triển bền vững mà Tập đoàn Everland đã lựa chọn, theo đuổi trong suốt thời gian qua. Đây là động lực để Tập đoàn vững tâm thế bước vào năm 2023 nắm bắt thời cơ vận hội mới tăng tốc phát triển, ưu tiên mục tiêu ổn định, an toàn, hiệu quả trong chiến lược xây dựng thương hiệu “Nhà phát triển bất động sản bền vững” và tiên phong kiến tạo Hệ sinh thái du lịch thông minh “All-In-One”.

Trên cơ sở đó, trong năm 2023 Tập đoàn sẽ tiếp tục rà soát, đánh giá các kết quả thực hiện, đánh giá nguồn lực để đề ra giải pháp phù hợp cho từng giai đoạn phát triển, kiên trì với định hướng kinh doanh với các lĩnh vực cốt lõi, xoay quanh trục “Đầu tư - Thương mại, xây dựng - Dịch vụ”, duy trì đà tăng trưởng để đóng góp vào phát triển kinh tế bền vững, chăm lo đời sống người lao động, bảo đảm quyền lợi của các cổ đông và thực hiện trách nhiệm xã hội với cộng đồng.

Bên cạnh đó, Tập đoàn sẽ chú trọng làm tốt công tác dự báo và phân tích thị trường, các chuyển động của chính sách pháp luật, chủ động xây dựng các kịch bản và giải pháp ứng phó trong từng tình huống để tránh bị động và tăng cường khả năng thích ứng nhanh với mọi biến động của nền kinh tế.

### 2.2. Đẩy mạnh triển khai các dự án bất động sản

Năm 2023, tuy thị trường tài chính và bất động sản còn nhiều khó khăn, nhưng đây cũng là cơ hội lớn để những doanh nghiệp có quỹ đất sạch, pháp lý đầy đủ và nền tảng tài chính lành mạnh tăng tốc đầu tư nhằm đón đầu sự phục hồi của thị trường. Nắm bắt cơ

hội đó, Tập đoàn Everland và các công ty thành viên quyết tâm triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ sau:

- Đẩy mạnh thi công xây dựng và hoàn thành dự án “Tổ hợp du lịch, nghỉ dưỡng và giải trí Crystal Holidays Harbour Vân Đồn” đúng tiến độ. Đồng thời triển khai mạnh công tác bán sản phẩm của dự án trong năm 2023.

- Khởi công dự án “Tổ hợp thương mại, dịch vụ và du lịch nghỉ dưỡng Xuân Đài Bay” trong Quý III/2023.

- Khởi công dự án “Tổ hợp du lịch văn hóa di sản Lý Sơn” trong Quý IV/2023.

- Hoàn thành thủ tục đấu giá quyền sử dụng đất dự án “Khu đô thị Bốn mùa” và triển khai đầu tư xây dựng trong Quý IV/2023.

- Tiếp tục triển khai thủ tục đầu tư xây dựng một số dự án mới đã có quỹ đất sạch tại Quảng Ninh, Khánh Hòa, v.v...

- Hoàn tất giao dịch M&A một số dự án bất động sản trong Quý II và Quý III/2023.

- Bên cạnh đó, Tập đoàn sẽ tiếp tục nghiên cứu, chọn lựa một số địa bàn có tiềm năng lớn về bất động sản để đề xuất dự án đầu tư mới, ưu tiên các dự án nhà ở đô thị.

### **2.3. Tiếp tục phát triển các sản phẩm thương mại, du lịch, dịch vụ mới**

- Bên cạnh các sản phẩm thương mại truyền thống, Tập đoàn sẽ tiếp tục mở rộng các mặt hàng kinh doanh mới để tăng doanh thu và lợi nhuận, tập trung vào các mặt hàng xuất nhập khẩu có giá trị cao.

- Về du lịch, dịch vụ, Tập đoàn sẽ tập trung phát triển các sản phẩm, dịch vụ du lịch gia tăng trong Hệ sinh thái du lịch thông minh “All-In-One”; hoàn thành dự án mua và đóng mới đội tàu du lịch và vận tải hành khách quy mô từ 8-12 tàu chuyên đưa đón khách du lịch tham quan Vịnh Hạ Long và Vịnh Bái Tử Long, đồng thời đưa đón khách từ Bến cảng cao cấp Ao Tiên đi Quan Lạn, Cô Tô, Minh Châu, Móng Cái...

- Công ty Crystal Holidays sẽ thực hiện sứ mệnh tiên phong khai thác các sản phẩm, dịch vụ du lịch mới, độc đáo tại Vân Đồn, như: các tour du thuyền 5\* ngủ đêm trên Vịnh Bái Tử Long, các tour du lịch sinh thái, trekking rừng quốc gia vịnh Bái Tử Long, tour thám hiểm hang động và khám phá những danh thắng nổi tiếng tại Vân Đồn, Cô Tô, Quan Lạn, Minh Châu...

- Công ty Crystal Holidays tăng cường hợp tác với các công ty lữ hành quốc tế, các hãng hàng không và hệ thống khách sạn lớn trên thế giới để khai thác nguồn khách và tổ chức các tour du lịch in-bound vào Việt Nam.

### **2.4. Nâng cao hiệu quả tài chính, huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển**

Trước nhu cầu nguồn vốn lớn cho đầu tư phát triển trong năm 2023 và các năm tiếp theo, trong bối cảnh thị trường tài chính còn nhiều khó khăn, Tập đoàn Everland sẽ triển khai chiến lược huy động tổng lực các nguồn vốn trong và ngoài nước thông qua các kênh, các hình thức phù hợp. Tập trung vào một số giải pháp sau:

- Mở rộng và tăng cường quan hệ hợp tác tín dụng với các ngân hàng thương mại cổ phần lớn tại Việt Nam (bên cạnh thỏa thuận hợp tác đã ký kết với Ngân hàng HDBank); sử

dụng nguồn vốn tín dụng trung và dài hạn với lãi suất hợp lý để đầu tư các dự án bất động sản.

- Nghiên cứu phát hành trái phiếu công trình để huy động vốn cho các dự án bất động sản.

- Tìm kiếm các đối tác nước ngoài, các quỹ đầu tư tài chính trong lĩnh vực đầu tư phát triển dự án.

- Tái cấu trúc, luân chuyển các khoản đầu tư tài chính kém hiệu quả để tập trung nguồn lực đầu tư các dự án nhiều tiềm năng và hiệu quả hơn.

- Quản trị hiệu quả nguồn vốn đầu tư theo tiêu chí an toàn, minh bạch; tối ưu việc sử dụng vốn và tránh thất thoát, lãng phí.

Bên cạnh đó, Tập đoàn phấn đấu cải thiện các chỉ tiêu tài chính, nâng cao hiệu quả kinh doanh, hiệu quả sử dụng vốn cùng các giải pháp tổng lực khác để từng bước phục hồi giá cổ phiếu phản ánh đúng giá trị doanh nghiệp nhằm tăng giá trị tài sản, đồng thời đảm bảo quyền lợi lâu dài cho các cổ đông, nhà đầu tư.

## **2.5. Tiếp tục kiện toàn bộ máy, tăng cường đội ngũ nhân sự chất lượng cao**

Đứng trước yêu cầu phát triển của Tập đoàn Everland trong giai đoạn mới, công tác nhân sự sẽ được Tập đoàn được xác định là nhân tố then chốt quyết định thành công của Tập đoàn. Trong năm 2023, Tập đoàn sẽ tập trung vào các nhiệm vụ sau đây:

- Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp lại bộ máy nhân sự cấp trung và cấp cao theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Tăng cường các vị trí quản lý cấp trung và cấp cao của Tập đoàn.

- Không ngừng cải tiến chế độ tuyển dụng, cải thiện chính sách đãi ngộ và môi trường làm việc để thu hút đội ngũ nhân sự chất lượng cao vào làm việc tại Tập đoàn.

- Chú trọng công tác đào tạo hội nhập, đào tạo lại, đào tạo nâng cao kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ, nhân viên và người lao động trong Tập đoàn.

- Nâng cao thu nhập và chế độ đãi ngộ cho người lao động gắn với tăng cường trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu suất lao động và hiệu quả công việc.

*Kính thưa Quý cổ đông!*

Với các chỉ tiêu tài chính và kinh doanh đề ra cho năm 2023 cùng những định hướng nhiệm vụ kinh doanh trên đây, Ban Tổng giám đốc Tập đoàn cam kết sẽ chỉ đạo triển khai quyết liệt các hoạt động kinh doanh theo định hướng đã được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua, phê duyệt nhằm tiếp tục tạo sự chuyển biến mang tính đột phá của Tập đoàn Everland trên tất cả các lĩnh vực trong năm 2023.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thúc Cẩn**

Số: 32/2023/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 09 tháng 05 năm 2023

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 & Kế hoạch hoạt động năm 2023**

Kính gửi: Các cổ đông Công ty cổ phần Tập đoàn Everland

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn Everland, HĐQT xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022, Kế hoạch hoạt động năm 2023 như sau:

#### **PHẦN I KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022**

Năm 2022 cộng đồng doanh nghiệp tiếp tục phải đối mặt với khó khăn, thử thách do những tác động tiêu cực của tình hình kinh tế thế giới và trong nước. Trong bối cảnh đó, Ban lãnh đạo cùng toàn thể CBNV Tập đoàn Everland đã kiên trì, nỗ lực vượt qua khó khăn, thử thách, tận dụng tốt cơ hội để duy trì hoạt động SXKD và đạt được những kết quả khả quan. Doanh thu và lợi nhuận đều tăng so với năm 2021, tình hình tài chính ổn định, quy mô tài sản tiếp tục gia tăng, các nghĩa vụ với Nhà nước đều hoàn thành, đời sống vật chất, tinh thần của người lao động được chăm lo chu đáo. Trong thành quả chung đó, HĐQT với việc thực thi nhiệm vụ, quyền hạn được giao đã đóng góp một phần quan trọng.

#### **I. VỀ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP**

##### **1. Hoạt động quản lý, chỉ đạo**

- HĐQT đã phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương án sử dụng nguồn vốn năm 2022, chỉ đạo việc triển khai các nhiệm vụ và kế hoạch sản xuất năm 2022 của Tập đoàn theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- Chỉ đạo triển khai thành công đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng và phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020 của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Chỉ đạo triển khai kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Chỉ đạo công tác chuẩn bị và giới thiệu nhân sự để ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 bầu HĐQT Nhiệm kỳ 2022-2027 và bầu bổ sung Kiểm soát viên Nhiệm kỳ 2022-2027.

- Chỉ đạo tổ chức rà soát, cập nhật, hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ của các Phòng, Ban và hệ thống Quy trình, Quy chế, Quy định nội bộ của Công ty.



- Chỉ đạo mở rộng mạng lưới các Chi nhánh, kiện toàn bộ máy quản lý nhân sự cấp cao và cấp trung, phát triển quy mô nhân sự nhằm đáp ứng với nhu cầu phát triển của Tập đoàn trong giai đoạn mới.

- Chỉ đạo công tác triển khai các thủ tục về quy hoạch, đất đai, đầu tư, xây dựng và triển khai thi công các dự án bất động sản của Tập đoàn.

- Chỉ đạo công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng; kế hoạch tài chính và quản lý vốn.

- Theo dõi sát sao tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty thông qua các báo cáo định kỳ của Ban Tổng giám đốc và các đơn vị trong Công ty, giám sát và kết hợp với Ban Tổng giám đốc Công ty giải quyết các vấn đề lớn của Công ty.

- Yêu cầu Ban Tổng giám đốc lập và dự báo tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh theo từng giai đoạn, có các định hướng và nhiệm vụ trọng tâm nhằm huy động nguồn lực cần thiết về con người, vốn đầu tư, cơ chế hoạt động, chủ động khắc phục và bổ sung các nguồn lực còn thiếu.

- Chỉ đạo chăm lo và đảm bảo quyền lợi thỏa đáng của cổ đông và người lao động. Nhờ sự chỉ đạo, giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc và bộ máy điều hành nên kết thúc năm 2022 hoạt động kinh doanh của Tập đoàn Everland đã đạt được những kết quả quan trọng dưới đây:

**❖ Về các chỉ tiêu tài chính hợp nhất (đã kiểm toán):**

- Tổng doanh thu thuần hợp nhất: 1.277,68 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 25,81 tỷ đồng.
- Tổng tài sản: 2.663,73 tỷ đồng.
- Vốn chủ sở hữu: 2.598,55 tỷ đồng.

**❖ Về các chỉ tiêu tài chính của Công ty mẹ (đã kiểm toán):**

- Tổng doanh thu: 809,39 tỷ đồng, đạt 67,45% kế hoạch, bằng 115,26% so với năm 2021.
- Lợi nhuận sau thuế: 23,06 tỷ đồng, đạt 29,47% kế hoạch, bằng 102,09% so với năm 2021.
- Tổng tài sản: 2.293,73 tỷ đồng, bằng 151,89% so với năm 2021.
- Vốn chủ sở hữu: 2.233 tỷ đồng; bằng 192,20% so với năm 2021.

Bên cạnh đó, các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi của Tập đoàn tiếp tục có những chuyển biến tích cực so với năm 2021; thương hiệu của Tập đoàn Everland và các Công ty con ngày càng được định vị vững chắc trên thị trường.

## **2. Hoạt động giám sát Ban Tổng giám đốc**

HĐQT luôn theo dõi, đôn đốc, phối hợp giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc.



Trong năm 2022, HĐQT đã chỉ đạo, đôn đốc Ban Tổng giám đốc để có sự chủ động trong việc điều hành, thực hiện các nhiệm vụ kinh doanh của Tập đoàn. Những kết quả đạt được trên các lĩnh vực sau:

- Triển khai thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh, kịp thời đưa ra các giải pháp khắc phục khó khăn, thách thức để đảm bảo hoạt động ổn định;

- Triển khai thực hiện và hoàn thành đợt phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ của Tập đoàn Everland theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021;

- Triển khai thi công xây dựng Dự án Crystal Holidays Harbour Vân Đồn đúng kế hoạch, quản lý tốt về chi phí, đảm bảo chất lượng, an toàn lao động trên công trường;

- Tập trung đẩy mạnh công tác hoàn thiện thủ tục pháp lý về đầu tư, đất đai, quy hoạch, xây dựng tại các dự án khác mà Tập đoàn đang triển khai tại Phú Yên, Đồng Tháp, Quảng Ngãi, Thanh Hóa...

- Kiện toàn và phát triển đội ngũ nhân sự quản lý, nhân lực chất lượng cao; duy trì việc làm ổn định, thường xuyên và chăm lo tốt đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động;

- Thực hiện tốt công tác tài chính, kế toán của doanh nghiệp, đảm bảo khả năng thanh toán với khách hàng, đảm bảo không để xảy ra tình trạng nợ quá hạn, nợ xấu; Hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế, và các nghĩa vụ tài chính khác của Tập đoàn với Nhà nước.

## **II. VỀ VIỆC TỔ CHỨC CÁC CUỘC HỌP HĐQT VÀ BAN HÀNH CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT THEO THẨM QUYỀN**

Trong năm 2022, HĐQT đã tổ chức nhiều cuộc họp định kỳ và đột xuất để xem xét thông qua các nghị quyết, quyết định quan trọng thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, một số các nghị quyết tiêu biểu như sau:

<b>STT</b>	<b>SỐ NGHỊ QUYẾT</b>	<b>NGÀY BAN HÀNH</b>	<b>NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT</b>
1	02/2022/NQ-HĐQT-EVG	19/01/2022	Thông qua việc Công ty cổ phần Tập đoàn Everland góp vốn thành lập Công ty cổ phần Everland An Giang và cử người đại diện theo ủy quyền tại Công ty cổ phần Everland An Giang.
2	03/2022/NQ-HĐQT-EVG	24/01/2022	Thông qua kết quả đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020 của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland.
3	08/2022/NQ-HĐQT-EVG	25/02/2022	Thông qua kết quả đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021.
4	12/2022/NQ-	07/3/2022	Thông qua Kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ



STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY BAN HÀNH	NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT
	HĐQT-EVG		đồng thường niên 2022.
5	16/2022/NQ-HĐQT-EVG	04/4/2022	Thông qua việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022, thông qua nội dung chương trình và tài liệu họp ĐHĐCĐ.
6	17/2022/NQ-HĐQT-EVG	04/4/2022	Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh, nhu cầu và phương án nguồn vốn năm 2022 của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland.
7	20/2022/NQ-HĐQT-EVG	28/4/2022	Ban hành Điều lệ sửa đổi, bổ sung của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland.
8	21/2022/NQ-HĐQT-EVG	28/4/2022	Bầu ông Lê Đình Vinh làm Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland.
9	26/2022/NQ-HĐQT-EVG	13/5/2022	Ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Everland.
10	29/2022/NQ-HĐQT-EVG	01/6/2022	Bổ nhiệm ông Nguyễn Thúc Cẩn làm Tổng giám đốc của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland.
11	30/2022/NQ-HĐQT-EVG	01/6/2022	Phân công nhiệm vụ, quyền hạn giữa những người đại diện theo pháp luật của Công ty.
12	34/2022/NQ-HĐQT-EVG	20/6/2022	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính 2022 của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland.
13	35/2022/NQ-HĐQT-EVG	30/6/2022	Chấp thuận các Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty cổ phần Tập đoàn Everland với người có liên quan.
14	36/2022/NQ-HĐQT-EVG	19/7/2022	Thành lập Chi nhánh của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland tại tỉnh Đồng Tháp.
15	37/2022/NQ-HĐQT-EVG	18/8/2022	Kiện toàn nhân sự quản lý cấp trung của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland.
16	39/2022/NQ-HĐQT-EVG	07/9/2022	Thông qua kế hoạch triển khai các gói thầu giai đoạn 2022 – 2023 tại các Dự án của Tập đoàn Everland.
17	41/2022/NQ-HĐQT-EVG	26/10/2022	Thúc đẩy tiến độ thực hiện thủ tục đầu tư và giải phóng mặt bằng các Dự án trọng điểm của Tập đoàn Everland.

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY BAN HÀNH	NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT
18	42/2022/NQ-HĐQT-EVG	08/11/2022	Thông qua kế hoạch nguồn vốn năm 2023 cho các Dự án của Tập đoàn Everland.
19	43A/2022/NQ-HĐQT-EVG	05/12/2022	Hoàn thiện quy trình, quy chế nội bộ của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland.
20	45/2022/QĐ-HĐQT-EVG	26/12/2022	Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với bà Khương Thị Hương.
21	46/2022/QĐ-HĐQT-EVG	26/12/2022	Bổ nhiệm bà Nguyễn Tâm Băng giữ chức vụ Kế toán trưởng của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland.
22	47/2022/NQ-HĐQT-EVG	31/12/2022	Thông qua kế hoạch phát triển nguồn nhân lực của Tập đoàn Everland năm 2023.

### **III. HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT VÀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT**

Thành viên độc lập HĐQT phụ trách các vấn đề sau:

- Giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ. Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động kinh doanh theo các Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2022.
- Giám sát hoạt động điều hành và quản lý của Tổng giám đốc.
- Giám sát tình hình tài chính.
- Giám sát quản trị rủi ro.
- Thành viên độc lập tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, cho ý kiến biểu quyết về các vấn đề đưa ra và có đề xuất các kiến nghị để phát triển Công ty.
- Đánh giá của thành viên độc lập HĐQT: Thành viên độc lập HĐQT không nhận thấy rủi ro trọng yếu nào phát sinh từ việc tuân thủ pháp luật, điều lệ, quy định của các nhân viên và người quản lý công ty. Các kế hoạch hành động nhằm hoàn thiện hệ thống kiểm soát được các bộ phận trong Công ty triển khai đầy đủ.

### **IV. BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN MỘT SỐ CÔNG VIỆC THEO NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

*- Về việc phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland:*

Tại Nghị quyết số 19/2022/NQ-ĐHĐCĐ-EVG ngày 26/04/2022, ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 đã thông qua kế hoạch phát hành thêm 90.000.000 cổ phiếu với tổng giá trị phát hành tính theo mệnh giá là 900.000.000.000 đồng. ĐHĐCĐ cũng ủy quyền cho HĐQT

quyết định thời gian phát hành và chào bán cổ phiếu phù hợp với quy định của pháp luật và bảo đảm tối đa lợi ích cho cổ đông và Công ty, dự kiến trong năm 2022.

Tuy nhiên, sau thời điểm kế hoạch tăng vốn được ĐHĐCĐ thông qua, thị trường tài chính, chứng khoán Việt Nam có những diễn biến không thuận lợi, do chịu ảnh hưởng từ biến động về kinh tế - chính trị thế giới (chiến tranh Nga – Ukraine, FED tăng lãi suất,...) cũng như các vấn đề nội tại của thị trường trong nước. Hệ quả là thị trường chứng khoán sụt giảm nghiêm trọng do khủng hoảng niềm tin và thanh khoản. Để đảm bảo lợi ích của cổ đông cũng như Công ty khi phát hành việc tăng vốn, theo đề xuất của Ban Tổng giám đốc, HĐQT Công ty thống nhất không thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ trong năm 2022. Bên cạnh đó, HĐQT đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc chủ động tìm kiếm và làm việc với các kênh huy động vốn khác như hợp tác tín dụng với các ngân hàng uy tín, tiếp cận nguồn vốn của các quỹ đầu tư, nhà đầu tư nước ngoài để thu xếp nguồn vốn cho hoạt động đầu tư dự án và bổ sung vốn lưu động cho Công ty.

*- Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland:*

Dựa trên tình hình thực tế, Hội đồng quản trị đã thống nhất lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland, thay thế cho Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY. Hội đồng quản trị cũng chỉ đạo Ban Tổng giám đốc tổ chức ký kết và thực hiện Hợp đồng kiểm toán với Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam, hoàn thành công tác kiểm toán BCTC năm 2022 và thực hiện công bố thông tin theo quy định.

## **V. VỀ CÔNG TÁC PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG, TRAO ĐỔI THÔNG TIN GIỮA HĐQT, BAN KIỂM SOÁT VÀ CỔ ĐÔNG**

Trong năm 2022, công tác phối hợp hoạt động, trao đổi thông tin giữa HĐQT, Ban kiểm soát và các cổ đông được triển khai một cách nhịp nhàng, hiệu quả, cụ thể như sau:

- HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát trong công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai Kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Ban Tổng giám đốc, đảm bảo hoạt động kinh doanh của Tập đoàn luôn theo đúng định hướng, tuân thủ đúng pháp luật, bảo toàn và phát triển vốn kinh doanh của Tập đoàn.

- HĐQT thường xuyên tham khảo ý kiến của thành viên Ban kiểm soát và Ban Pháp chế & Quan hệ cổ đông trước khi xem xét thông qua và ban hành các nghị quyết, quyết định về các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

- HĐQT chỉ đạo Ban Tổng giám đốc phân công nhiệm vụ cho Ban Pháp chế & Quan hệ cổ đông làm đầu mối liên hệ, trao đổi thông tin thường xuyên và tiếp nhận các ý kiến phản hồi, góp ý của các cổ đông về các vấn đề của Tập đoàn để kịp thời xem xét, xử lý và báo cáo, phản hồi cho cổ đông biết.

- Thành viên Ban kiểm soát và Ban Pháp chế & Quan hệ cổ đông thường xuyên được mời tham dự các cuộc họp mở rộng của HĐQT để phản ánh những ý kiến phản hồi, góp ý của cổ đông với HĐQT và thực hiện quyền giám sát của các cổ đông đối với hoạt động của

HĐQT.

- Các nghị quyết, quyết định của HĐQT được công bố thông tin đầy đủ, kịp thời theo quy định của pháp luật để các cổ đông nắm được.

Nhờ việc thực hiện tốt công tác phối hợp hoạt động, trao đổi thông tin giữa HĐQT, Ban kiểm soát và các cổ đông nên trong năm 2022, các kế hoạch kinh doanh, các nghị quyết, quyết định của HĐQT về các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT đều được các cổ đông đồng tình, ủng hộ. Trong suốt năm 2022, HĐQT không nhận được bất kỳ khiếu nại, kiến nghị nào của các cổ đông về hoạt động quản trị, điều hành.

## PHẦN II PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2023

Năm 2023, tình hình thế giới và trong nước vẫn tiếp tục có những diễn biến phức tạp, cơ hội và thách thức đan xen như đã được phân tích, đánh giá trong Báo cáo của Ban Tổng giám đốc với ĐHĐCĐ.

Đối với Tập đoàn Everland, năm 2023 được xác định là năm có một ý nghĩa vô cùng quan trọng, mở ra một giai đoạn phát triển mới đối với Tập đoàn Everland, với thông điệp “Vững tâm thế - Nắm vận hội”, Ban lãnh đạo cùng toàn thể CBNV Tập đoàn cùng đoàn kết vững vàng vượt qua mọi thách thức và tận dụng tốt thời cơ để phát triển.

Những chỉ tiêu tài chính, kinh doanh năm 2023 và những định hướng, nhiệm vụ trọng tâm để thực hiện đã được trình bày trong Báo cáo của Tổng giám đốc tại ĐHĐCĐ lần này là hoàn toàn phù hợp và khả thi. HĐQT cơ bản nhất trí với nội dung Báo cáo của Ban Tổng giám đốc và tin tưởng rằng các kế hoạch đó sẽ được triển khai thực hiện thành công.

Trên cơ sở các Nghị quyết được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua, HĐQT sẽ đưa ra các chỉ đạo và giám sát triển khai đối với Ban Tổng giám đốc, tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Chỉ đạo triển khai thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu tài chính, kinh doanh năm 2023 của Tập đoàn Everland được ĐHĐCĐ thông qua theo Tờ trình của HĐQT, cụ thể:

- Tổng doanh thu hợp nhất đạt **1.800 tỷ đồng**.
- Lợi nhuận sau thuế đạt **132,6 tỷ đồng**.
- Tổng tài sản đạt **3.000 tỷ đồng**.

Trong đó, các chỉ tiêu của Công ty mẹ Everland như sau:

- Tổng doanh thu đạt **950 tỷ đồng**.
- Lợi nhuận sau thuế đạt **121,8 tỷ đồng**.
- Tổng tài sản đạt **2.493 tỷ đồng**.
- Tỷ lệ cổ tức dự kiến đạt **5%**.

2. Tập trung chỉ đạo Ban Tổng giám đốc và các phòng, ban, đơn vị, công ty thành viên triển khai thực hiện và hoàn thành các nhóm nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm năm 2022 của Tập đoàn, gồm:

- Kiên định mục tiêu và chiến lược phát triển bền vững.
- Đẩy mạnh triển khai các dự án bất động sản.
- Tiếp tục phát triển các sản phẩm thương mại, du lịch, dịch vụ mới.
- Nâng cao hiệu quả tài chính, huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển.
- Tiếp tục kiện toàn bộ máy, tăng cường đội ngũ nhân sự chất lượng cao.

Phương châm chỉ đạo xuyên suốt của HĐQT trong năm 2023 và những năm tiếp theo là đảm bảo mọi hoạt động kinh doanh của Tập đoàn Everland đều phải tuân thủ đúng quy định pháp luật, các chuẩn mực và thông lệ về quản trị công ty đại chúng nghiêm ngặt, các hoạt động tài chính, đầu tư, kinh doanh của Tập đoàn phải an toàn, hiệu quả, hướng đến sự phát triển bền vững, vì lợi ích của cổ đông, người lao động và cộng đồng, đóng góp thiết thực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Trên đây là Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2022 và Phương hướng hoạt động năm 2023 của HĐQT Công ty cổ phần Tập đoàn Everland.

Kính trình ĐHCĐ xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

  
**CHỦ TỊCH HĐQT**  
  
**Lê Đình Vinh**

EVERLAND



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN

EVERLAND

Số: 33/2023/BC-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 5 năm 2023

## **BÁO CÁO VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023 CỦA BAN KIỂM SOÁT**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty, tôi xin thay mặt Ban kiểm soát (BKS) trình bày Báo cáo về kết quả hoạt động năm 2022 và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 của BKS Tập đoàn Everland với các nội dung sau:

### **PHẦN I**

#### **TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022**

##### **1. Nhân sự Ban kiểm soát**

Theo quy định tại Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát hiện tại gồm 03 thành viên:

- Bà Cao Thị Hòa – Trưởng ban.
- Ông Nguyễn Hà Nguyên – Kiểm soát viên.
- Bà Vũ Minh Huệ – Kiểm soát viên.

##### **2. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2022**

###### **2.1. Hoạt động thường xuyên của Ban kiểm soát:**

Năm 2022, Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ được quy định trong Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

- Ban kiểm soát đã kiểm soát việc triển khai Kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Công ty theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;
- Giám sát công tác đầu tư, triển khai xây dựng các dự án, đảm bảo quản lý chi phí chặt chẽ, đảm bảo đúng tiến độ và quy chuẩn, tiêu chuẩn chất lượng;
- Xem xét, rà soát Báo cáo tài chính và Báo cáo quản trị của Công ty;
- Đánh giá hiệu quả quản lý, hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua báo cáo tài chính và các báo cáo định kỳ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc;
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT;
- Tổ chức các cuộc họp định kỳ của Ban kiểm soát theo quy định.

## **2.2. Hoạt động trao đổi thông tin, giám sát HĐQT, Ban Tổng giám đốc:**

- Trong năm 2022, BKS thường xuyên phối hợp, trao đổi thông tin với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cổ đông, nắm bắt kịp thời các thông tin về tình hình kinh doanh của Tập đoàn để phục vụ công việc của BKS và thông tin đến các cổ đông;

- BKS thường xuyên giám sát các hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, cũng như trong công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành;

- Cử các thành viên BKS tham dự các cuộc họp mở rộng của HĐQT, các cuộc họp quan trọng của Ban Tổng giám đốc, tham gia ý kiến thảo luận tại các cuộc họp trên;

- Tham gia ý kiến trong việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2022 của Tập đoàn theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;

- Trong năm 2022, BKS không phát hiện vi phạm của các thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong Tập đoàn; không có bất thường trong các hoạt động và tài chính của Tập đoàn. Hoạt động của các đơn vị thành viên trong Tập đoàn đều tuân thủ quy định của pháp luật.

- Trong năm 2022, BKS không nhận được yêu cầu nào từ phía các cổ đông về việc kiểm tra, giám sát các hoạt động cụ thể của Tập đoàn.

## **2.3. Hoạt động giám sát việc quản trị nội bộ, công bố thông tin của Tập đoàn:**

Năm 2022, Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động giám sát việc quản trị nội bộ, công bố thông tin của Tập đoàn, cụ thể như sau:

- BKS đã giám sát hoạt động quản trị nội bộ và bổ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc của Tập đoàn để đảm bảo tuân thủ đúng quy định về quản trị công ty đại chúng niêm yết theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

- BKS đã giám sát chặt chẽ hoạt động công bố thông tin của Tập đoàn để đảm bảo tính công khai, minh bạch trong các hoạt động của Tập đoàn theo đúng chuẩn mực và thông lệ quản trị công ty đại chúng niêm yết. Nhờ vậy, Tập đoàn Everland đảm bảo thực hiện đúng, đầy đủ các nghĩa vụ về công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

## **2.4. Hoạt động thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2022 của Tập đoàn:**

BKS đã nhận được Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán năm 2022 của Tập đoàn Everland. Trên cơ sở kiểm tra số liệu và giải trình chi tiết của Ban Tổng giám đốc, BKS đã có ý kiến như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2022 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam đã phản ánh một cách trung thực, khách quan, đầy đủ và hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính, kế toán của doanh nghiệp, kịp thời nhận diện và



phòng ngừa các rủi ro.

- Các số liệu tài chính được đưa ra trong Báo cáo tài chính, các thông tin về tình hình tài chính được công bố và thuyết minh một cách rõ ràng, đáp ứng được yêu cầu theo quy định hiện hành. Các chỉ tiêu tài chính được phản ánh tại báo cáo, BKS đã tiến hành kiểm tra, thẩm định, và đồng ý với ý kiến của đơn vị kiểm toán và ý kiến giải trình của Ban Tổng Giám đốc. BKS cũng đề nghị Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc tập trung chỉ đạo Ban Kế toán và các bộ phận rà soát, có phương án khắc phục sớm các vấn đề tồn tại mà Tổ chức kiểm toán đã nêu ý kiến đối với BCTC năm 2022 của Công ty.

## PHẦN II

### PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023 VÀ CÁC KIẾN NGHỊ CỦA BKS

#### 1. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2023

Trong năm 2023, BKS sẽ tiếp tục thực thi các nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

- Kiểm soát việc triển khai Kế hoạch kinh doanh năm 2023 được ĐHĐCĐ thông qua, đảm bảo đảm các hoạt động kinh doanh tuân thủ đúng quy định pháp luật, đem lại hiệu quả cao, bảo toàn và phát triển vốn của Tập đoàn;

- Tăng cường giám sát hoạt động đầu tư của Tập đoàn, giám sát chặt chẽ chi phí, tiến độ và chất lượng các dự án đang triển khai;

- Giám sát các hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong công tác triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và trong hoạt động chỉ đạo, quản lý, điều hành;

- Kiểm soát việc tuân thủ pháp luật, quy định và Điều lệ tổ chức, hoạt động của Tập đoàn; kiểm soát hoạt động quản trị nội bộ, hoạt động công bố thông tin của Tập đoàn theo đúng chuẩn mực và thông lệ quản trị công ty đại chúng;

- Trao đổi, cung cấp thông tin cho các cổ đông một cách trung thực về tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh của Tập đoàn khi có yêu cầu.

#### 2. Các kiến nghị của Ban kiểm soát

- BKS nhất trí với nội dung các Báo cáo, Tờ trình của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trình ĐHĐCĐ tại phiên họp này.

- Để triển khai thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu tài chính, kinh doanh năm 2023 của Tập đoàn, BKS kiến nghị HĐQT, Ban Tổng giám đốc cần nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác quản trị; chủ động, linh hoạt trong điều hành; nắm bắt kịp thời diễn biến của nền kinh tế để đề ra và thực hiện các giải pháp ứng phó; khai thác và sử dụng có hiệu quả nguồn lực hiện có để đầu tư cho sản xuất kinh doanh; xây dựng phương án huy động vốn một cách khoa học, kịp thời; sử dụng vốn hiệu quả và tiếp tục quan tâm bồi dưỡng đào tạo nguồn nhân lực và tăng cường nhân sự cho bộ máy lãnh đạo cấp cao.





Trên đây là nội dung Báo cáo về kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 của BKS. Kính đề nghị ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**



**Cao Thị Hòa**



Số: 34/2023/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 09 tháng 05 năm 2023

**TỜ TRÌNH**

**Về Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội theo đúng các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam và đã công bố thông tin theo đúng quy định, với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (VND)
1.	Tổng tài sản	2.293.730.494.361
2.	Nợ phải trả	60.730.730.048
3.	Vốn chủ sở hữu	2.232.999.764.313
4.	Doanh thu	809.391.545.910
6.	Lợi nhuận trước thuế	29.455.565.916
7.	Lợi nhuận sau thuế	23.058.075.992

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
  
Lê Đình Vinh

Số: 35/2023/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 09 tháng 05 năm 2023

## TỜ TRÌNH

### Về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty, căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland như sau:

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN (VND)
1.	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	23.058.075.992
2.	Trích Quỹ đầu tư phát triển 10%	2.305.807.599
3.	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi 5%	1.152.903.800
4.	Trích thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát	492.000.000
5.	Lợi nhuận còn lại để tái đầu tư	19.107.364.593

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
  
Lê Đình Vinh

Số: 36/2023/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 09 tháng 05 năm 2023

## TỜ TRÌNH

### Về Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức dự kiến năm 2023

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 của Công ty; căn cứ Báo cáo về Kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Ban Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức dự kiến năm 2023 của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

STT	DANH MỤC CHỈ TIÊU	ĐVT	GIÁ TRỊ
1	Tổng doanh thu	VND	950.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế	VND	121.830.000.000
3	Tổng tài sản	VND	2.493.000.000.000
4	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	%	5%

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Đình Vinh**

Số: 37/2023/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 09 tháng 05 năm 2023

## TỜ TRÌNH

### Về Phê duyệt danh sách đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc Phê duyệt danh sách đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Everland như sau:

#### 1. Danh sách các đơn vị kiểm toán

- Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam.
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.
- Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học Moore AISC.
- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam.

#### 2. Đề xuất của Hội đồng quản trị

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán trong danh sách trên đây để soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland. Hội đồng quản trị cũng có thể lựa chọn đơn vị kiểm toán khác ngoài danh sách nêu trên để soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 theo yêu cầu thực tế của Công ty và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Đình Vinh**

Số: 38/2023/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 09 tháng 5 năm 2023

**TỜ TRÌNH**

**Về thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát năm 2023**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, căn cứ Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022, Kế hoạch kinh doanh năm 2023, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn Everland năm 2023 như sau:

- |                             |                          |
|-----------------------------|--------------------------|
| 1. Chủ tịch HĐQT            | : 10.000.000 đồng/tháng. |
| 2. Thành viên HĐQT          | : 5.000.000 đồng/tháng.  |
| 3. Trưởng Ban kiểm soát     | : 5.000.000 đồng/tháng.  |
| 4. Thành viên Ban kiểm soát | : 3.000.000 đồng/tháng.  |

Tổng số tiền thù lao (05 thành viên HĐQT và 03 Thành viên Ban kiểm soát) = 41.000.000 đồng/tháng.

Tổng cộng thù lao cả năm 2023 = 492.000.000 đồng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Đình Vinh**

Số: 39/2023/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 09 tháng 05 năm 2023

## TỜ TRÌNH

### VỀ VIỆC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

#### Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ theo quy định pháp luật hiện hành và yêu cầu thực tiễn về quản trị doanh nghiệp của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland. Trên cơ sở rà soát, Hội đồng quản trị nhận thấy một số điều khoản của Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của pháp luật và các yêu cầu quản trị của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông:

- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty tại khoản 7.5 Điều 7 như sau:

“7.5. Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm hướng dẫn, đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty”.

*(Toàn văn dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sau khi sửa đổi, bổ sung được trình bày tại Phụ lục đính kèm Tờ trình).*

- Ủy quyền và giao Hội đồng quản trị hoàn thiện nội dung và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Lê Đình Vinh

**DỰ THẢO QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN EVERLAND**

---

Hà Nội, ngày ..... tháng ..... năm 2023

15/10/2023



## MỤC LỤC

<b>CHƯƠNG I.</b>	<b>NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG.....</b>	<b>3</b>
Điều 1.	Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:.....	3
Điều 2.	Giải thích thuật ngữ:.....	3
<b>CHƯƠNG II.</b>	<b>ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.....</b>	<b>5</b>
Điều 3.	Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông.....	5
Điều 4.	Thông báo triệu tập ĐHĐCĐ.....	5
Điều 5.	Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ.....	6
Điều 6.	Cách thức đăng ký tham dự ĐHĐCĐ.....	7
Điều 7.	Cách thức bỏ phiếu biểu quyết trong ĐHĐCĐ.....	7
Điều 8.	Cách thức kiểm phiếu và thông qua quyết định của ĐHĐCĐ.....	7
Điều 9.	Điều kiện đề nghị quyết được thông qua.....	8
Điều 10.	Thông báo kết quả kiểm phiếu.....	9
Điều 11.	Cách thức phản đối quyết định của ĐHĐCĐ.....	9
Điều 12.	Lập biên bản họp ĐHĐCĐ.....	9
Điều 13.	Công bố Nghị quyết ĐHĐCĐ.....	9
Điều 14.	Việc ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.....	10
<b>CHƯƠNG III.</b>	<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....</b>	<b>10</b>
Điều 15.	Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị.....	10
Điều 16.	Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HĐQT:.....	11
Điều 17.	Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.....	11
Điều 18.	Cách thức bầu thành viên HĐQT.....	12
Điều 19.	Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên HĐQT.....	12
Điều 20.	Thông báo về việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT.....	13
Điều 21.	Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên HĐQT.....	13
Điều 22.	Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị.....	13
Điều 23.	Trình tự và thủ tục tổ chức họp HĐQT.....	14
Điều 24.	Thông báo họp HĐQT.....	14
Điều 25.	Điều kiện tổ chức họp HĐQT.....	14
Điều 26.	Cách thức biểu quyết.....	14
Điều 27.	Cách thức thông qua nghị quyết của HĐQT.....	15
Điều 28.	Lập biên bản họp HĐQT.....	15
Điều 29.	Thông báo nghị quyết HĐQT.....	15
Điều 30.	Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên HĐQT.....	16
Điều 31.	Các tiểu ban thuộc HĐQT.....	16

Điều 32.	Nguyên tắc hoạt động của các tiểu ban .....	16
<b>CHƯƠNG IV.</b>	<b>NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY .....</b>	<b>16</b>
Điều 33.	Các tiêu chuẩn của người phụ trách quản trị công ty .....	16
Điều 34.	Việc bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty .....	16
Điều 35.	Các trường hợp miễn nhiệm người phụ trách quản trị công ty .....	17
Điều 36.	Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm người phụ trách quản trị công ty .....	17
	Thông báo về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm người phụ trách quản trị công ty theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định pháp luật chứng khoán.....	17
Điều 37.	Quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị công ty .....	17
<b>CHƯƠNG V.</b>	<b>BAN KIỂM SOÁT.....</b>	<b>17</b>
Điều 38.	Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát.....	17
Điều 39.	Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát.....	18
Điều 40.	Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban kiểm soát.....	18
Điều 41.	Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát.....	18
Điều 42.	Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát.....	19
Điều 43.	Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát.....	19
Điều 44.	Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát.....	19
Điều 45.	Tiền lương và quyền lợi khác .....	20
<b>CHƯƠNG VI.</b>	<b>TỔNG GIÁM ĐỐC .....</b>	<b>20</b>
Điều 46.	Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng giám đốc .....	20
Điều 47.	Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc .....	21
<b>CHƯƠNG VII.</b>	<b>PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC .....</b>	<b>22</b>
Điều 48.	Phối hợp hoạt động giữa HĐQT và BKS .....	22
Điều 49.	Phối hợp hoạt động giữa HĐQT và Tổng Giám đốc .....	23
Điều 50.	Phối hợp hoạt động giữa BKS và Tổng Giám đốc.....	23
<b>CHƯƠNG VIII.</b>	<b>SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY .....</b>	<b>24</b>
Điều 51.	Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty .....	24
<b>CHƯƠNG IX.</b>	<b>HIỆU LỰC THI HÀNH.....</b>	<b>24</b>
Điều 52.	Hiệu lực của Quy chế .....	24

**QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN EVERLAND**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Everland;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Tập đoàn Everland số ... ngày 31 tháng 5 năm 2023,

Hội đồng quản trị Công ty ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty Cổ phần Tập đoàn Everland với các nội dung cụ thể như sau:

**CHƯƠNG I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:**

**1.1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế nội bộ về quản trị công ty quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.

**1.2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và những người liên quan.

**Điều 2. Giải thích thuật ngữ:**

2.1. Trong Quy chế này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- a. “**Công ty**” là Công ty Cổ phần Tập đoàn Everland;
- b. “**Điều lệ Công ty**” là Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Everland;
- c. “**Quy chế**” là Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty Cổ phần Tập đoàn Everland;
- d. “**Quản trị công ty**” là hệ thống các quy tắc để đảm bảo cho Công ty được định

hướng điều hành và được kiểm soát một cách có hiệu quả vì quyền lợi của cổ đông và những người liên quan đến Công ty;

- e. **“Người có liên quan”** là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp và khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán;
  - f. **“Người điều hành doanh nghiệp”** là Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty;
  - g. **“Ban Tổng Giám đốc”** gồm có Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc;
  - h. **“Hội đồng quản trị” hoặc “HDQT”** là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ và chịu trách nhiệm quản lý Công ty vì các quyền lợi hợp pháp của cổ đông;
  - i. **“Cổ đông lớn”** là cổ đông sở hữu trực tiếp hoặc sở hữu gián tiếp từ năm (05) phần trăm trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty;
  - j. **“Đại hội đồng cổ đông”** hoặc **“ĐHĐCĐ”** là Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Everland;
  - k. **“Ban Kiểm soát”** hoặc **“BKS”** là Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn Everland;
  - l. **“Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành”** là thành viên Hội đồng quản trị không phải là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và những cán bộ quản lý khác được Hội đồng quản trị bổ nhiệm.
  - m. **“Thành viên Hội đồng quản trị độc lập”** là thành viên Hội đồng quản trị đáp ứng các điều kiện sau:
    - Là thành viên HDQT không điều hành và không phải là người có liên quan với Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và những cán bộ quản lý khác được HDQT bổ nhiệm;
    - Không phải là thành viên HDQT, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc của các công ty con, công ty liên kết, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát;
    - Không phải là cổ đông lớn hoặc người đại diện của cổ đông lớn hoặc người có liên quan của cổ đông lớn của Công ty;
    - Không làm việc tại các tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn pháp luật, kiểm toán cho Công ty trong hai (02) năm gần nhất;
    - Không phải là đối tác hoặc người liên quan của đối tác có giá trị giao dịch hàng năm với Công ty chiếm từ ba mươi phần trăm (30%) trở lên tổng doanh thu hoặc tổng giá trị hàng hóa, dịch vụ mua vào của Công ty trong hai (02) năm gần nhất.
- 2.2. Các tiêu đề (chương, điều của Quy chế này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Quy chế này.
- 2.3. Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty (nếu không mâu thuẫn với chủ thể hoặc ngữ cảnh) sẽ có nghĩa tương tự trong Quy

chế này.

- 2.4. Trong Quy chế này, các tham chiếu tới một hoặc một số điều khoản hoặc văn bản pháp luật sẽ bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế các văn bản đó.

## **CHƯƠNG II. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

### **Điều 3. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông**

- 3.1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.
- 3.2. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông được quy định tại khoản 2, Điều 138 Luật Doanh nghiệp và khoản 15.1, Điều 15 Điều lệ Công ty.

### **Điều 4. Thông báo triệu tập ĐHĐCĐ**

- 4.1. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ phải thực hiện các công việc sau đây:
- Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;
  - Chuẩn bị chương trình, nội dung Đại hội;
  - Chuẩn bị tài liệu cho Đại hội;
  - Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;
  - Xác định thời gian và địa điểm tổ chức Đại hội;
  - Thông báo và gửi thông báo họp ĐHĐCĐ cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;
  - Các công việc khác phục vụ Đại hội.
- 4.2. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp:
- Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn ngắn hơn.
- 4.3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ.). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông

báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
- b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- c. Phiếu biểu quyết;
- d. Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

#### 4.4. Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông

- a. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chuẩn bị chương trình, nội dung cuộc họp theo khoản 18.2 và khoản 18.3, Điều 18 Điều lệ Công ty.
- b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 12.2, Điều 12 Điều lệ Công ty có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình Đại hội đồng cổ đông, việc kiến nghị phải bằng văn bản và thực hiện theo khoản 12.2, Điều 12 và khoản 18.4, Điều 18 Điều lệ Công ty.
- c. Trường hợp người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông từ chối kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông nêu tại mục này, thì chậm nhất hai (02) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chỉ được từ chối kiến nghị nếu thuộc một trong các trường hợp theo khoản 18.6, Điều 18 Điều lệ Công ty.
- d. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại mục b nêu trên vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông từ chối kiến nghị theo quy định tại mục c Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung và chương trình và nội dung cuộc họp được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

4.5. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông: Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo Điều 16 Điều lệ Công ty.

4.6. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông: Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông theo trình tự được quy định tại khoản 20.1, Điều 20 Điều lệ Công ty.

#### 4.7. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

- a. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo Điều 19 Điều lệ Công ty.
- b. Chỉ có người triệu tập Đại hội đồng cổ đông mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm thông báo mời họp theo quy định tại Điều 142 Luật Doanh nghiệp và khoản 18.5, khoản 18.6, Điều 18 Điều lệ Công ty.

### **Điều 5. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành, HĐQT thông qua nghị quyết xác định một ngày cụ thể để chốt Danh sách cổ đông có quyền tham dự ĐHĐCĐ. Thông tin về việc lập Danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ được công bố trên website của Công ty tối thiểu 20 (hai mươi) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.

#### **Điều 6. Cách thức đăng ký tham dự ĐHĐCĐ**

- 6.1. Thư ký Công ty hoặc một bộ phận hay cá nhân được HĐQT chỉ định có trách nhiệm thực hiện việc đăng ký dự họp ĐHĐCĐ.
- 6.2. Việc đăng ký dự họp ĐHĐCĐ bao gồm việc đăng ký cổ đông và đại diện được ủy quyền của cổ đông tham dự trước khi khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ. Cổ đông được đăng ký để xác minh tỷ lệ tối thiểu cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông dự họp theo quy định để cuộc họp ĐHĐCĐ bắt đầu một cách hợp lệ.
- 6.3. Trong trường hợp cổ đông cử hơn một người đại diện được ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu được ủy quyền của mỗi người đại diện.
- 6.4. Trong trường hợp Thông báo có kèm phiếu biểu quyết, cổ đông được xem là có tham dự cuộc họp trong trường hợp đã gửi phiếu biểu quyết bằng thư đảm bảo đến HĐQT chậm nhất 01 (một) ngày trước khi khai mạc cuộc họp.
- 6.5. Tư cách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ được quy định tại Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ. Việc đăng ký được thực hiện tại nơi diễn ra cuộc họp ĐHĐCĐ.

#### **Điều 7. Cách thức bỏ phiếu biểu quyết trong ĐHĐCĐ**

- 7.1. ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình dưới sự điều khiển của Chủ tọa.
- 7.2. Khi đến dự họp ĐHĐCĐ, mỗi cổ đông được phát một “Thẻ biểu quyết” do Công ty phát hành với những ký hiệu đặc thù, trong đó có ghi mã số cổ đông, họ tên của cổ đông, số phiếu biểu quyết của cổ đông.
- 7.3. Số phiếu biểu quyết của mỗi cổ đông bằng số cổ phần mà cổ đông đó sở hữu hoặc là người đại diện chủ sở hữu.
- 7.4. Khi tiến hành biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ, số thẻ biểu quyết được thu theo thứ tự sau đây: Thẻ tán thành, thẻ không tán thành, thẻ không có ý kiến, cuối cùng đến tổng số phiếu tán thành hay không tán thành, không có ý kiến để quyết định. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành từng vấn đề hoặc hoặc phiếu không có ý kiến sẽ được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.
- 7.5. Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm hướng dẫn, đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

#### **Điều 8. Cách thức kiểm phiếu và thông qua quyết định của ĐHĐCĐ**

- 8.1. Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến, giám sát của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý

công ty. Biên bản kiểm phiếu phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
  - b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;
  - c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
  - d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
  - e. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
  - f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu.
- 8.2. Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác;
- 8.3. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty;
- 8.4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty;
- 8.5. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

## **Điều 9. Điều kiện để nghị quyết được thông qua**

- 9.1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:
- a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
  - b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
  - c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
  - d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;
  - e. Tổ chức lại, giải thể Công ty.
- 9.2. Các Nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3,4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.



- 9.3. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

#### **Điều 10. Thông báo kết quả kiểm phiếu**

Sau khi tiến hành kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu sẽ thông báo kết quả kiểm phiếu trực tiếp tại cuộc họp ĐHĐCĐ. Thông báo kết quả kiểm phiếu phải nêu cụ thể số phiếu tán thành, số phiếu không tán thành, số phiếu không có ý kiến đối với từng vấn đề.

#### **Điều 11. Cách thức phản đối quyết định của ĐHĐCĐ**

- 11.1. Cổ đông đã biểu quyết không thông qua nghị quyết về việc tổ chức lại công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ công ty có quyền yêu cầu công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến công ty trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này.
- 11.2. Công ty phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại khoản 1 Điều này với giá thị trường hoặc giá được tính theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức thẩm định giá định giá. Công ty giới thiệu ít nhất 03 tổ chức thẩm định giá để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.

#### **Điều 12. Lập biên bản họp ĐHĐCĐ**

- 12.1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi hình và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung theo quy định tại khoản 23.1 Điều 23 Điều lệ Công ty.
- 12.2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.
- 12.3. Biên bản họp ĐHĐCĐ phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn 24 (hai mươi bốn) giờ.
- 12.4. Biên bản ĐHĐCĐ được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại ĐHĐCĐ trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng 10 (mười) ngày làm việc kể từ khi gửi biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký, được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ này và các quy định pháp luật có liên quan. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản ủy quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

#### **Điều 13. Công bố Nghị quyết ĐHĐCĐ**

- 13.1. Nghị quyết ĐHĐCĐ phải được thông báo ra công chúng theo quy định của pháp luật vào từng thời điểm.
- 13.2. Nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua theo quy định tại Điều 21 Điều lệ Công ty và có giá trị hiệu lực cao nhất trong Công ty. Mọi bộ phận, cá nhân (bao gồm cả thành viên HĐQT, thành viên BKS và Ban Tổng Giám đốc), cổ đông (tổ chức và cá nhân) đều có nghĩa vụ thi hành. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết của ĐHĐCĐ theo quy định, thì các nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi Tòa án, Trọng tài có quyết định khác, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.
- 13.3. Trong trường hợp vì lí do thực tế không thực hiện được nghị quyết của ĐHĐCĐ, thì HĐQT có thể trực tiếp hoặc theo đề nghị của người liên quan báo cáo, trình ĐHĐCĐ xem xét, sửa đổi, bổ sung/hủy bỏ nghị quyết đã ban hành của mình tại cuộc họp thường niên hoặc bất thường hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

#### **Điều 14. Việc ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản**

- 14.1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 Luật Doanh nghiệp.
- 14.2. Chủ tịch HĐQT chịu trách nhiệm điều phối việc chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của ĐHĐCĐ và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết.
- 14.3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu theo quy định tại Điều 22 Điều lệ Công ty và được gửi cho các cổ đông theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều 148, Điều 149 Luật Doanh nghiệp.
- 14.4. Chủ tịch HĐQT chủ trì việc kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của BKS hoặc cổ đông không nắm giữ chức vụ cán bộ quản lý.
- 14.5. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.
- 14.6. Nghị quyết thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

### **CHƯƠNG III. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Điều 15. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị**

- 15.1. Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 153 Luật Doanh nghiệp, khoản 2, Điều 277 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và khoản 27.2, Điều 27 Điều lệ Công ty.
- 15.2. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc và Người điều hành doanh nghiệp của Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt

động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty. Người được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm bảo mật các thông tin được cung cấp.

**Điều 16. Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HĐQT:**

- 16.1. Số lượng thành viên HĐQT ít nhất là 05 người.
- 16.2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.
- 16.3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:
- Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty đại chúng phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.
- Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau:
- Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;
  - Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;
  - Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên
- 16.4. Thành viên HĐQT phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:
- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
  - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
  - Thành viên HĐQT công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác;
  - Thành viên HĐQT của công ty đại chúng không được đồng thời là thành viên HĐQT tại quá 05 công ty khác.
- 16.5. Công ty cam kết thực hiện việc hạn chế thành viên HĐQT kiêm nhiệm các chức danh quản lý trong bộ máy điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của HĐQT.

**Điều 17. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

- 17.1. Cá nhân đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 16 Quy chế này và Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử

viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

- 17.2. Việc đề cử hoặc tự ứng cử được thực hiện bằng văn bản theo mẫu do Công ty quy định và phải gửi về trụ sở chính Công ty chậm nhất 07 (bảy) ngày trước ngày khai mạc ĐHĐCĐ. Trường hợp tự ứng cử, đề cử tại ĐHĐCĐ cũng phải thực hiện bằng văn bản và phải được ĐHĐCĐ thông qua.
- 17.3. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Pháp luật.

### **Điều 18. Cách thức bầu thành viên HĐQT**

- 18.1. Thành viên HĐQT được bầu theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty.
- 18.2. Căn cứ vào tỷ lệ phiếu bầu của ĐHĐCĐ, chọn ứng viên có tỷ lệ phiếu bầu cao nhất từ trên xuống đến khi đủ số lượng thành viên HĐQT quy định. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

### **Điều 19. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên HĐQT**

- 19.1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:
  - a. Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp;
  - b. Có đơn từ chức và được chấp thuận;
  - c. Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.
- 19.2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:
  - a. Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
  - b. Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.
- 19.3. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy

định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

- 19.4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:
- Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;
  - Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp;
  - Trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

#### **Điều 20. Thông báo về việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT**

Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT phải được thực hiện theo đúng quy định về công bố thông tin của pháp luật chứng khoán tại từng thời điểm.

#### **Điều 21. Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên HĐQT**

Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- Trình độ chuyên môn;
- Quá trình công tác;
- Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);
- Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan tới Công ty;
- Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ Công ty;
- Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

#### **Điều 22. Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị**

- 22.1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm trong

số các thành viên Hội đồng quản trị.

- 22.2. Việc bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị được thực hiện theo Điều 29 của Điều lệ Công ty.

### **Điều 23. Trình tự và thủ tục tổ chức họp HĐQT**

- 23.1. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị định kỳ và bất thường, gửi thông báo mời họp chậm nhất là ba (03) ngày làm việc trước ngày họp. Chủ tịch có thể triệu tập họp khi xét thấy cần thiết, nhưng mỗi quý phải họp ít nhất một (01) lần.
- 23.2. Các trường hợp phải triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường:
- Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị khi một trong số các chủ thể dưới đây đề nghị bằng văn bản nêu rõ mục đích cuộc họp, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, bao gồm:
- a. Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
  - b. Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
  - c. Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;

### **Điều 24. Thông báo họp HĐQT**

- 24.1. Thông báo họp HĐQT phải được gửi trước cho các thành viên HĐQT ít nhất ba (03) ngày làm việc trước khi tổ chức họp, các thành viên HĐQT có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực hồi tố. Thông báo họp HĐQT phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ chương trình, thời gian, địa điểm họp, kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp HĐQT và các phiếu bầu cho những thành viên HĐQT không thể dự họp.
- 24.2. Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên HĐQT được đăng ký tại công ty.

### **Điều 25. Điều kiện tổ chức họp HĐQT**

- 25.1. Các cuộc họp của HĐQT chỉ được tiến hành và thông qua các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên HĐQT có mặt trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền nếu được đa số thành viên HĐQT chấp thuận.
- 25.2. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định thời hạn khác ngắn hơn. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

### **Điều 26. Cách thức biểu quyết**

- 26.1. Trừ quy định tại khoản 26.2 Điều này, mỗi thành viên HĐQT hoặc người được ủy quyền theo quy định tại Điều 27 Điều lệ Công ty trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân

tại cuộc họp HĐQT có một (01) phiếu biểu quyết;

- 26.2. Thành viên HĐQT không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty. Thành viên HĐQT không được tính vào tỷ lệ thành viên tối thiểu có mặt để có thể tổ chức cuộc họp HĐQT về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết;
- 26.3. Theo quy định tại khoản 4 Điều này, khi có vấn đề phát sinh tại cuộc họp liên quan đến lợi ích hoặc quyền biểu quyết của thành viên HĐQT mà thành viên đó không tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết, phán quyết của Chủ tọa là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên HĐQT liên quan chưa được công bố đầy đủ;
- 26.4. Thành viên Ban kiểm soát có quyền dự cuộc họp HĐQT, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

### **Điều 27. Cách thức thông qua nghị quyết của HĐQT**

- 27.1. HĐQT thông qua các nghị quyết và ra quyết định bằng cách tuân theo ý kiến tán thành của đa số thành viên HĐQT có mặt (trên 50%). Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- 27.2. Hợp trên điện thoại hoặc các hình thức khác. Các quyết định được thông qua trong một cuộc họp qua điện thoại được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức sẽ có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên HĐQT tham dự cuộc họp này.

### **Điều 28. Lập biên bản họp HĐQT**

- 28.1. Biên bản họp HĐQT phải được ghi đầy đủ, trung thực. HĐQT có thể yêu cầu một thành viên HĐQT hoặc một người khác làm thư ký ghi biên bản họp.
- 28.2. Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm chuyển biên bản họp HĐQT cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp HĐQT được lập bằng tiếng Việt và phải có chữ ký của tất cả các thành viên HĐQT tham dự cuộc họp hoặc Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có họ, tên, chữ ký của Chủ tọa, người ghi biên bản của ít nhất một (01) thành viên HĐQT tham gia cuộc họp.

### **Điều 29. Thông báo nghị quyết HĐQT**

- 29.1. Nghị quyết, quyết định của HĐQT sẽ được thông qua theo quy định tại Điều 30 Điều lệ Công ty.
- 29.2. Nghị quyết, quyết định của HĐQT phải được gửi 01 bản sao cho Trưởng BKS để giám sát và 01 bản sao cho Tổng Giám đốc để biết, thực hiện sau khi ban hành.
- 29.3. Nghị quyết, quyết định của HĐQT có tính hiệu lực cao nhất giữa hai kỳ họp cổ đông và chỉ mất hiệu lực khi bị ĐHĐCĐ phủ quyết. Mọi bộ phận, cá nhân trong Công ty,

kể cả thành viên HĐQT đều có nghĩa vụ thực hiện nghị quyết, quyết định của HĐQT.

- 29.4. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các nội dung có liên quan đã nêu tại nghị quyết, quyết định của HĐQT. Tổng Giám đốc phải nhanh chóng báo cáo Chủ tịch HĐQT trong trường hợp nhận thấy việc thực hiện nghị quyết, quyết định của HĐQT trên thực tế tại thời điểm hiện tại hoặc tương lai có thể ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động kinh doanh của Công ty để HĐQT xem xét. Trường hợp HĐQT không ban hành nghị quyết hoặc quyết định thay thế, Tổng Giám đốc có nghĩa vụ tiếp tục thực hiện nghị quyết, quyết định đã ban hành.

### **Điều 30. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên HĐQT**

Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên HĐQT thực hiện theo quy định tại Điều 28 Điều lệ Công ty.

### **Điều 31. Các tiểu ban thuộc HĐQT**

- 31.1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban theo quy định tại khoản 1, Điều 31 của Điều lệ Công ty.
- 31.2. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 03 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài.
- 31.3. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

### **Điều 32. Nguyên tắc hoạt động của các tiểu ban**

Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

## **CHƯƠNG IV. NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

### **Điều 33. Các tiêu chuẩn của người phụ trách quản trị công ty**

- 33.1. Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước HĐQT và chịu sự giám sát, chỉ đạo của HĐQT trong công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty. Công ty có Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do HĐQT bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết HĐQT.
- 33.2. Người phụ trách quản trị công ty phải có trách nhiệm miễn cưỡng để hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.

### **Điều 34. Việc bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty**

HĐQT chỉ định ít nhất 01 (một) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ



trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do HĐQT quyết định, tối đa là 05 (năm) năm.

**Điều 35. Các trường hợp miễn nhiệm người phụ trách quản trị công ty**

HĐQT có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. HĐQT có thể bổ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị công ty tùy từng thời điểm.

**Điều 36. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm người phụ trách quản trị công ty**

Thông báo về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm người phụ trách quản trị công ty theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định pháp luật chứng khoán.

**Điều 37. Quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị công ty**

- 37.1. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;
- 37.2. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
- 37.3. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
- 37.4. Tham dự các cuộc họp;
- 37.5. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;
- 37.6. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;
- 37.7. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của Công ty;
- 37.8. Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;
- 37.9. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
- 37.10. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

**CHƯƠNG V. BAN KIỂM SOÁT**

**Điều 38. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát**

- 38.1. Tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.
- 38.2. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty.
- 38.3. Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.
- 38.4. Nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
- 38.5. Trường hợp vi phạm quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này mà gây thiệt hại

cho Công ty hoặc người khác thì thành viên Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban Kiểm soát có được do vi phạm phải hoàn trả cho Công ty.

- 38.6. Trường hợp phát hiện có thành viên Ban kiểm soát vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản đến Ban kiểm soát, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả.

### **Điều 39. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát**

- 39.1. Ban kiểm soát có 3 thành viên, nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
- 39.2. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.
- 39.3. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.
- 39.4. Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì thành viên Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

### **Điều 40. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban kiểm soát**

- 40.1. Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
- Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;
  - Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
  - Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác;
  - Không phải là người quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
  - Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
  - Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó;
  - Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.
- 40.2. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này, thành viên Ban kiểm soát công ty đại chúng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại Công ty.

### **Điều 41. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát**

- 41.1. Việc ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện tương tự theo quy định

tại Điều 25 Điều lệ Công ty.

- 41.2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban Kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 42. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát**

- 42.1. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- 42.2. Việc biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

#### **Điều 43. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát**

- 43.1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát trong trường hợp sau đây:
- Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều 169 của Luật Doanh nghiệp;
  - Có đơn từ chức và được chấp thuận;
  - Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.
- 43.2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát trong trường hợp sau đây:
- Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
  - Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
  - Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;
  - Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

#### **Điều 44. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát**

- 44.1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Ban kiểm soát, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp

Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Ban kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Ban Kiểm soát được công bố bao gồm:

- a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
  - b. Trình độ chuyên môn;
  - c. Quá trình công tác;
  - d. Các chức danh quản lý khác;
  - e. Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
  - f. Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;
  - g. Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ các chức danh quản lý và các lợi ích có liên quan tới Công ty của ứng cử viên Ban kiểm soát (nếu có).
- 44.2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

#### **Điều 45. Tiền lương và quyền lợi khác**

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định sau đây:

- 45.1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.
- 45.2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.
- 45.3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

### **CHƯƠNG VI. TỔNG GIÁM ĐỐC**

#### **Điều 46. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng giám đốc**

Ngoài các quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm quy định tại Điều lệ Công ty, Tổng Giám đốc còn thực hiện các quyền và nghĩa vụ dưới đây:

- 46.1. Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội

đồng cổ đông thông qua;

- 46.2. Quyết định các vấn đề mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức thuộc thẩm quyền và điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;
- 46.3. Kiến nghị với Hội đồng quản trị về phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;
- 46.4. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;
- 46.5. Kiến nghị số lượng và người điều hành doanh nghiệp mà Công ty cần tuyển dụng để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm theo quy chế nội bộ và kiến nghị thù lao, tiền lương và lợi ích khác đối với người điều hành doanh nghiệp để Hội đồng quản trị quyết định;
- 46.6. Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, mức lương, trợ cấp, lợi ích và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;
- 46.7. Trước ngày 31 tháng 12 hàng năm, trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm (05) năm;
- 46.8. Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm, bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến, cho từng năm tài chính phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty;
- 46.9. Quyền và nghĩa vụ khác theo các quy định của pháp luật, Điều lệ này, Quy chế quản trị công ty, các quy chế quản lý nội bộ khác của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị và hợp đồng lao động ký với Công ty;
- 46.10. Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước HĐQT và ĐHĐCĐ về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cấp này khi được yêu cầu;
- 46.11. HĐQT có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên HĐQT có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế.

**Điều 47. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc**

- 47.1. Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng giám đốc
  - Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại Hợp đồng lao động.
  - Tổng giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- HĐQT thống nhất và công bố các tiêu chuẩn, điều kiện của Tổng giám đốc. Các tiêu chuẩn năng lực do Hội đồng quản trị quyết định phải phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ và quy định quản lý nội bộ về nhân sự của Công ty.
- 47.2. Bổ nhiệm, ký hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc:
- Hội đồng quản trị có quyền thuê người khác làm Tổng giám đốc Công ty.
  - Công ty ký hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc theo các quy định của pháp luật lao động.
- 47.3. Chấm dứt hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc:
- Hội đồng quản trị có quyền chấm dứt hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc theo quy định của pháp luật lao động.
- 47.4. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc:
- Hội đồng quản trị thông báo về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc theo các quy định của pháp luật lao động, chứng khoán và đăng tải quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám đốc lên trang điện tử của Công ty trong vòng hai mươi bốn (24) giờ kể từ khi Hội đồng quản trị thông qua quyết định.
- 47.5. Tiền lương và lợi ích khác của Tổng Giám đốc: Hội đồng quản trị quyết định tiền lương và các lợi ích khác của Tổng Giám đốc.

## **CHƯƠNG VII. PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC**

### **Điều 48. Phối hợp hoạt động giữa HĐQT và BKS**

- 48.1. Trách nhiệm của HĐQT trong mối quan hệ phối hợp với BKS
- a. Thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo được gửi đến các Kiểm soát viên cùng thời gian gửi đến các thành viên HĐQT;
  - b. Các nghị quyết của HĐQT được gửi đến BKS (đồng thời với thời điểm gửi Tổng giám đốc) trong thời hạn quy định theo Quy chế này và Điều lệ Công ty;
  - c. Khi BKS đề xuất lựa chọn Kiểm toán độc lập, HĐQT phải phản hồi ý kiến theo quy định tại Quy chế này và Điều lệ Công ty;
  - d. Các nội dung khác cần xin ý kiến của BKS phải được gửi trong thời hạn quy định và BKS có trách nhiệm phản hồi theo đúng quy định tại Quy chế này và Điều lệ Công ty;
- 48.2. Trách nhiệm của BKS trong mối quan hệ phối hợp với HĐQT
- a. Thường xuyên thông báo với HĐQT về kết quả hoạt động, tham khảo ý kiến của HĐQT trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên ĐHĐCĐ;
  - b. Trong các cuộc họp của BKS, BKS có quyền yêu cầu thành viên HĐQT (cùng lúc yêu cầu Tổng giám đốc, kiểm toán viên độc lập) tham dự và trả lời các vấn đề mà

Kiểm soát viên quan tâm;

- c. Cuộc kiểm tra định kỳ, đột xuất của BKS phải có kết luận bằng văn bản (không trễ hơn 15 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc) gửi cho HĐQT để có thêm cơ sở giúp HĐQT trong công tác quản lý Công ty. Tùy mức độ và kết quả, BKS cần phải bàn bạc thống nhất với HĐQT, Tổng giám đốc trước khi báo cáo trước ĐHĐCĐ. Trường hợp không thống nhất quan điểm thì được ủy quyền bảo lưu ý kiến ghi vào biên bản và trưởng BKS có trách nhiệm báo cáo với ĐHĐCĐ gần nhất;
- d. Trường hợp BKS phát hiện những hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Công ty của các thành viên HĐQT, BKS thông báo bằng văn bản với HĐQT trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm pháp luật chấm dứt vi phạm và có biện pháp khắc phục hậu quả đồng thời BKS có trách nhiệm báo cáo trước ĐHĐCĐ đồng thời báo cáo, công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành;
- e. Đối với kiến nghị liên quan đến tình hình hoạt động và tài chính của Công ty thì BKS phải gửi bằng văn bản và tài liệu liên quan trước ít nhất 15 ngày làm việc so với ngày dự định nhận được phản hồi;
- f. Các nội dung khác cần xin ý kiến của HĐQT phải được gửi trước ít nhất 7 ngày làm việc và HĐQT sẽ phản hồi trong vòng 7 ngày làm việc.

#### **Điều 49. Phối hợp hoạt động giữa HĐQT và Tổng Giám đốc**

- 49.1. Đối với công tác tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên, HĐQT phải thông báo cho Tổng giám đốc về việc phối hợp, sử dụng nguồn lực trong thời hạn hợp lý theo quy định tại Điều lệ Công ty;
- 49.2. Trong trường hợp cần thiết, HĐQT có quyền yêu cầu Tổng giám đốc, cán bộ điều hành khác trong Công ty cung cấp các thông tin về hoạt động của Công ty. HĐQT không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.
- 49.3. Các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT phê duyệt theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty mà được Tổng giám đốc đề xuất phải được HĐQT phản hồi trong thời hạn quy định của Điều lệ Công ty.
- 49.4. HĐQT quyết định khen thưởng hoặc kỷ luật đối với việc hoàn thành hoặc không hoàn thành thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của HĐQT đối với Tổng giám đốc.

#### **Điều 50. Phối hợp hoạt động giữa BKS và Tổng Giám đốc**

- 50.1. Việc tiếp cận thông tin và tài liệu của Công ty, BKS có nghĩa vụ nêu lý do trong văn bản yêu cầu cung cấp và bảo mật tuyệt đối các thông tin thu thập trong quá trình giám sát hoạt động Công ty. Việc tiết lộ các thông tin này chỉ được cho phép thực hiện khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền nhưng phải thông báo cho HĐQT trước khi cung cấp hoặc các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
- 50.2. Các thông tin và tài liệu này bao gồm:
  - Thông báo mời họp cùng tài liệu liên quan, phiếu lấy ý kiến thành viên HĐQT;

- Biên bản, nghị quyết của HĐQT;
- Báo cáo của Tổng Giám đốc;
- Thông tin, tài liệu về quản lý, báo cáo tài chính;
- Báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT;
- Tài liệu khác liên quan.

## **CHƯƠNG VIII. SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY**

### **Điều 51. Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty**

- 51.1. Trong quá trình thực hiện Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, nếu có phát sinh những vấn đề mới liên quan mà chưa được Quy chế này điều chỉnh thì cần xem xét, bổ sung hoặc sửa đổi Quy chế.
- 51.2. Quy chế này cũng được sửa đổi, bổ sung khi có sự thay đổi của pháp luật về quản trị áp dụng đối với công ty đại chúng.
- 51.3. Mọi sửa đổi, bổ sung đối với Quy chế này đều phải được ĐHCĐ thông qua.

## **CHƯƠNG IX. HIỆU LỰC THI HÀNH**

### **Điều 52. Hiệu lực của Quy chế**

Quy chế này gồm 09 Chương, 52 Điều, và có hiệu lực thi hành kể từ ngày .... tháng .... năm 2023.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Lê Đình Vinh**





Số: 40/2023/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 25 tháng 5 năm 2023

## TỜ TRÌNH

Về Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland, căn cứ Kế hoạch kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

- Thông qua việc bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh để mở rộng hoạt động kinh doanh của Công ty, bao gồm:

STT	Tên ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
2	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
3	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
4	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022

- Thông qua việc sửa đổi khoản 4.1 Điều 4 Điều lệ hiện hành của Công ty để bổ sung các ngành nghề kinh doanh nêu trên.
- Thông qua việc ĐHCĐ giao Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành Điều lệ sửa đổi và triển khai thủ tục đăng ký thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**Lê Đình Vinh**

# CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN EVERLAND

Trụ sở chính: Tầng 3, Tòa nhà 97-99 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

ĐT: 024. 6666 8080 Website: www.everland.vn

## THẺ BIỂU QUYẾT

MÃ SỐ CỔ ĐÔNG



Tên cổ đông/Người đại diện: .....

Số CCCD/CMND/Hộ chiếu/ĐKKD: .....

Địa chỉ: .....

Số lượng cổ phần biểu quyết:

..... Cổ phần

**Ghi chú:** Thẻ biểu quyết này chỉ có giá trị trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland, dùng cho việc biểu quyết các nội dung tại Đại hội.

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN EVERLAND**

Trụ sở: Tầng 3, Tòa nhà 97-99 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Mã số doanh nghiệp: 0104228175.

Điện thoại: (+84-24) 6666 8080.

Website: www.everland.vn

**PHIẾU BIỂU QUYẾT CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC THÔNG QUA  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Họ và tên cổ đông : .....

Mã số cổ đông : .....

Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện : ..... cổ phần.

Số phiếu biểu quyết : ..... phiếu.

TT	NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không ý kiến
1	Thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch kinh doanh năm 2023			
2	Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023			
3	Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về Kết quả hoạt động năm 2022 và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2023			
4	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán			
5	Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022			
6	Thông qua Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức dự kiến năm 2023			
7	Thông qua Danh sách đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023			
8	Thông qua Thù lao của Thành viên HĐQT, Thành viên BKS năm 2023			
9	Thông qua việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty			
10	Thông qua việc Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty			

*(Quý cổ đông vui lòng điền dấu "X" vào ô lựa chọn)*

Hà Nội, ngày 31 tháng 05 năm 2023

**CỔ ĐÔNG**  
**(HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN)**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

Số: ...../2023/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 31 tháng 05 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN EVERLAND**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua ngày 31/05/2023;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland ngày 31/05/2023,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua các nội dung sau:**

- 1.1. Thông qua Báo cáo của Tổng giám đốc về Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch kinh doanh năm 2023.
- 1.2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.
- 1.3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về Kết quả hoạt động của BKS năm 2022 và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.
- 1.4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Tập đoàn Everland với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

TT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (VND)
1.	Tổng tài sản	2.293.730.494.361
2.	Nợ phải trả	60.730.730.048

<b>TT</b>	<b>CHỈ TIÊU</b>	<b>SỐ TIỀN (VND)</b>
3.	Vốn chủ sở hữu	2.232.999.764.313
4.	Tổng doanh thu	809.391.545.910
5.	Tổng chi phí	29.455.565.916
6.	Lợi nhuận trước thuế	23.058.075.992
7.	Lợi nhuận sau thuế	2.293.730.494.361

- 1.5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Everland như sau:

<b>STT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>SỐ TIỀN (VND)</b>
1.	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	23.058.075.992
2.	Trích Quỹ đầu tư phát triển 10%	2.305.807.599
3.	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi 5%	1.152.903.800
4.	Trích thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát	492.000.000
5.	Lợi nhuận còn lại để tái đầu tư	19.107.364.593

- 1.6. Thông qua Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức dự kiến năm 2023 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Everland theo Tờ trình của HĐQT với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

<b>STT</b>	<b>DANH MỤC CHỈ TIÊU</b>	<b>ĐVT</b>	<b>GIÁ TRỊ</b>
1	Tổng doanh thu	VND	950.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế	VND	121.830.000.000
3	Tổng tài sản	VND	2.493.000.000.000
4	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	%	5%

- 1.7. Thông qua việc Phê duyệt danh sách các đơn vị kiểm toán được lựa chọn để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Everland theo Tờ trình của HĐQT, cụ thể như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam;
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
  - Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
  - Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam;
  - Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học Moore AISC.
  - Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam.
- 1.8. Thông qua Mức thù lao của Thành viên HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát năm 2023 theo Tờ trình của HĐQT, cụ thể như sau:
- Chủ tịch HĐQT : 10.000.000 đồng/tháng.
  - Thành viên HĐQT : 5.000.000 đồng/tháng.
  - Trưởng Ban kiểm soát : 5.000.000 đồng/tháng.
  - Thành viên Ban kiểm soát : 3.000.000 đồng/tháng.
- Tổng số tiền thù lao (05 thành viên HĐQT và 03 Thành viên Ban kiểm soát) = 41.000.000 đồng/tháng.
- Tổng cộng thù lao cả năm 2023 = 492.000.000 đồng.
- 1.9. Thông qua việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo nội dung Tờ trình của HĐQT.
- 1.10. Thông qua việc Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty theo nội dung Tờ trình của HĐQT.

**Điều 2. Thông qua việc ủy quyền của ĐHĐCĐ như sau:**

- 2.1. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán trong danh sách đã được ĐHĐCĐ thông qua để soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Everland. HĐQT cũng có thể lựa chọn đơn vị kiểm toán khác ngoài danh sách trên để soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 theo yêu cầu thực tế của Công ty và báo cáo ĐHĐCĐ tại kỳ họp gần nhất.
- 2.2. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo nội dung đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.
- 2.3. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT và BKS Công ty cổ phần Tập đoàn Everland tổ chức triển khai và giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 và báo cáo kết quả thực hiện tại ĐHĐCĐ gần nhất.

**Điều 3. Hiệu lực thi hành**

- 3.1. Nghị quyết này đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Tập đoàn Everland với tỷ lệ .....% cổ đông có mặt tại Đại hội tán thành.
- 3.2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày được ký ban hành.

**Nơi nhận:**

- UBCKNN; SGDCK TPHCM (b/c);
- TTLKCK (b/c);
- Các cổ đông (b/c);
- Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- Đăng tải trên website Công ty;
- Lưu: HĐQT, PC&QHCD, VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**Lê Đình Vinh**